NAM THU MUOI BA — SỐ THU 2625 MỖI SỐ : 0$02 NGAY THU NAM 17 DECEMBRE 1925

DEPOT LEGAL «INDOCHINE» N° 4473

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

BAOI

Một năm	6 $ 00	6 $ 90	6 $ 30	6 $ 30	12 $ 00
Các lang xa	»	»	»	»	»
Các công sở	»	»	»	»	»
Sáu tháng	3 $ 00	3 $ 50	3 $ 20	3 $ 30	6 $ 00
Ba tháng	1 $ 50	1 $ 75	1 $ 60	1 $ 65	3 $ 00
Một tháng	0 $ 50	0 $ 60	0 $ 55	0 $ 60	1 $ 00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres testimées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-65, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

4e page
Une seule insertion . . . . 0 $ 20 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion . . . . . 0 $ 18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants

Về việc tuyển học-trò vào trường Canh-nông thực-hành Tuyên-quang

Trường canh-nông thực hành ở Tuyên-quang mở ra cũng đã lâu rồi; các bạn thiếu-niên ta chịu cái công ơn dìu-dắt của những thầy giáo chuyên môn nông-học mà tốt nghiệp ở trường ấy ra, cũng đã được mấy lớp rồi. Cái chủ ý của nhà-nước mở ra trường ấy là thế nào, cái nhiệm vụ của các học-sinh theo học ở trường ấy là thế nào, và về cơ gì mà các bạn thiếu-niên ta nên vào học trường ấy, các nhà có con em nên cho vào học trường ấy, tưởng không còn phải là một sự lạ-lùng mới mẻ mà còn có kẻ đến nỗi hiểu lầm, vậy mà gần đây sắp đến kỳ trường ấy tuyển lấy học-trò vào học, ta còn thấy có cậu học trò đi hỏi thể lệ mà hỏi căn-vặn nhất về cái địa-vị với cái lương-bổng nhà-nước sẽ đối đãi với mình sau khi đã học tốt-nghiệp ở trường ấy ra thì làm sao. Lại thấy một nhà kia có con định cho vào học trường ấy, mà cứ dùng dằng nghĩ ngợi mãi về nỗi không biết học tốt-nghiệp ở trường ra rồi có làm nên được chút danh phận gì không; cứ chẳng may quá bước nhỡ thì không chen vào được những chỗ trung-học đại học mà mong mỏi cái miếng quan tham quan đốc được như người, chi còn có một cái trường này có thể xin vào được, mà học ở trường này sau khi tốt-nghiệp lại chẳng có cái vị-trí nhất định gì, không dám nói đến lương tháng hơn trăm, đối hàm kiêm-thảo như các quan tham quan đốc tốt nghiệp ở các ban trường Cao-đẳng kia, mà đến cái Hi-vọng ông thông ông giáo, mỗi tháng kiếm độ bốn năm chục, ở trong xã-hội có được cái giá làm ông làm thầy như những người tốt nghiệp ở trường Cao-đẳng tiểu-học, cũng mười phần chưa chắc có được phần nào; bảo rằng các sở canh-nông của nhà-nước có cần dùng người thì lấy ở trong các học-sinh tốt-nghiệp trường này, nhưng các sở canh-nông của nhà-nước thì cần dùng được mấy tột người, đã mấy lớp trước những người nhanh chân nhẹ bước choán hết cả chỗ rồi, những người đi phải bước sau như hạng con mình đây, không khéo kết cục chỉ đến quay về làm ở sở canh-nông nhà là hết chuyện; nghĩ đi học để làm ông gì, để cầu phần vua lộc nước, vinh hiển ông cha gì, chứ đi học mà lại trai cây hoàn trai cây, thì học làm chi cho uổng công vô ích; cứ dùng-dằng nghĩ ngợi mãi như thế, mà việc định cho con vào học, vẫn chưa quyết bảo thế nào.

Ta thấy thế mà biết cái óc hám hư vinh của người mình thật chưa làm sao lấy lời lẽ mà di chuyển cho được, và cái lối học của người mình, không luận là học gì, cũng vẫn quanh quẩn vào một cái mục-đích « kiếm gạo », ngoài một cái mục-đích ấy không còn tưởng đến sự học của mình là thế nào nữa; cứ cái lối học như thế, e nhà-nước dù có cái chủ-ý tốt thật, lập trường này trường khác để dạy cho mình học mà biết, biết mà làm, cũng chung-qui học thầy lại trả thầy, không hỗ để có mấy người thi-thố được cái sở học ra mà làm nên cái sự nghiệp gì cả. Hãy nói ngay một cái trường canh-nông thực-hành đây, cái chủ ý nhà-nước lập trường, chẳng phải là cốt tập luyện cái thường-thức về nông-nghiệp cho lũ thiếu-niên mình, để những người theo học sau này có đủ cái tri-thức, cái kinh-nghiệm mà cải-lương lấy nông nghiệp của mình cho ruộng đất được một ngày một thêm tốt lên, sinh-vật được một ngày một thêm tiến lên, làm giàu cho nhà mà tức là làm giàu cho nước mà ư? Cái nhiệm-vụ làm người học-trò theo học về môn học ấy, chẳng phải là cốt thu nhặt lấy cái tri thức, cái kinh-nghiệm về nông-nghiệp cho thật tinh thật giỏi để lo chấn-hưng lấy cái nông-nghiệp của mình, làm mô phạm cải-lương cho các nhà nông trong làng trong tổng mình ư? Nước mình là một nông-quốc, dân tộc mình là một dân tộc chỉ sống về nghề nông, nghề nông mà không tinh không giỏi, thì dân-tộc mình lấy gì mà sinh-tồn, nước mình trông vào đâu mà thịnh vượng, mà nghề nông mình là một nghề xưa nay nhận-tuần cẩu-thả, chưa từng có giảng cứu đến bao giờ cả, nếu không học thì làm sao cho giỏi cho tinh; vì thế mà nhà-nước đã mở ra lớp học canh-nông cao-đẳng để luyện lấy nhân-tài nông-học chuyên môn, lại mở ra trường canh-nông thực hành để luyện lấy nhân-tài nông-học tốt thành nước, cũng vì thế mà các bạn thiếu-niên ta— bần phần nhiều là địa chủ hoặc là nông dân ta sau này — mới cần nên theo học trường canh-nông thực hành, các nhà có con em — bần phần nhiều là nhà có ruộng có đất, hoặc là nhà làm nghề ruộng rãy— mới cần nên cho vào học trường canh-nông thực hành; đã gọi là học trường canh-nông thực hành thì quyết không phải học làm quan, làm thầy gì cả; thế mà xem ra những nhà có con em cho vào học, những người theo học cũng vẫn còn đeo cái tư-tưởng làm quan, làm thầy, chứ không có cái chí nguyện gì về cái nghề mình học, thì dù có trường học, dù có thầy dạy, mà người học không phải là người chuyên tâm về nông-nghiệp, trường học chắc cũng không luyện nên được những người nông-nghiệp thật giỏi thật tinh, cũng chỉ có phụ cái ý tốt của nhà nước lập trường mà chưa chắc đã có bổ ích gì cho nông-nghiệp của mình vậy.

Mong rằng các nhà có con em đi học, các người theo học đều hiểu rõ cái chủ-ý của nhà-nước lập trường, cái nhiệm-vụ của người đi học. Học canh-nông thực-hành tức để rồi mà thực hành canh-nông đó, mà nếu thực hành canh-nông cho thật thành hiệu, chấn-hưng được nông nghiệp cho nhà mình, cho làng tổng mình, cho đến cả nước mình, thì tức là cái địa-vị không gì quí bằng, cái lương bổng không gì to bằng vậy.

T.

Việc Trung-hoa

Tin Bắc-kinh. — Đánh nhau ở trước Thiên-tân đã ba ngày hôm nay chưa có kết quả gì. Phòng ngoc-Tường lại tiếp được nhiều viện-binh, quân của Phòng đóng đồn kiên-cố ở Nguyên-tiêu, nhà ga ở đấy bị tàu bay phòng pháo xuống.

Đoàn hỏa-xa quốc tế bị công kích, đi được 50 giờ đồng hồ lại phải trở về Bắc-kinh.

Một cái ô-tô có một người Pháp đi đường bộ đến Thiên-tân bị bắn. Người Pháp ấy bị hại.

Các việc xảy ra ở Thượng-hải trước đây đã xử cho là lỗi người Anh. Việc chánh Cảnh-sát bị cách, viên chánh Hội-đồng thành phố bị hãi. Nước Anh phải bồi-thường cho gia quyến các người Trung-hoa bị hại và bị thương.

Tin Thượng hải. — Tình hình miền Dương-tử khá yên. Tuy vậy cuộc giao-tế của Ngô-bội-Phu và đảng quốc-dân ở Hà nam xem chừng có ý gắng nhau.

(*Indopacifi*)

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 14 Décembre 1925

Cử vấn-đề Mossoul

Rambsay bay đến hội-nghị với quan đại-sứ nước Tỗ ở Paris về cái vấn-đề Mossoul. Buổi chiều lại đi Genève, chứ không hội-kiến với các nhà chính-trị Pháp. Rambsay bay có nói với các báo rằng nước Thổ nhượng-bộ đến thế là cùng.

Báo *Matin* có nói nước Thổ cũng ưng nhượng cái miền ở Vilayet, khẩu thiết cho đất Irak, theo như hai điều kiện sau này: 1° Nước Anh phải ưng-ký một bản giao-ước kinh-tế với mình; 2° Cả hai miền cũng phải bỏ cả đồn binh đi.

Việc nước Pháp

Báo *Matin* đăng một bài nói rằng đến lúc phải đồng-tâm thông-tri-ng, nay cần phải lập một hội-đồng kinh-tế cứu-quốc. Báo ấy lại nói hiện nay đương điều-đình để lập một chánh-đoàn liên-hiệp, họp tả-đảng cấp-tiến, tả-đảng độc-lập với tả đảng quốc-dân, cả thảy được 87 vị.

Việc nước Nga

Báo *Chicago tribune* nói M. Rakowski có nói với các nhà chính-trị Pháp rằng chính-phủ Nga sẽ dàn xếp cách trả tiền cho các thị-trái nước Nga.

Báo *Journal* có nói MM. Briand và Tchitcherine xét về các vấn đề quan-hệ cho hai nước Pháp-Nga, nhất là về các trái-phiếu Nga. Ngày hôm trước hai ông lại hội-nghị, rồi MM. Tchitcherine và Rakowski sẽ trở về Moscou. Đến tháng janvier M. Rakowski lại sẽ trở lại điều-đình mọi việc.

Việc ở Mân châu

Mông-cổ định từ tháng janvier dùng một thứ tiền-tệ riêng, có giấy bạc riêng.

Hai bên địch-quân đóng đồn gần nhau ở Tsinh-kinh. Tướng-tá hai bên vẫn điều-đình với nhau.

(*Iad opacifi*)

Việc nước Ba-tư

Nghị-viện Ba-tư bỏ 147 vé tên Rezakhan làm quốc-vương kế-thế. Có ba ông nghị-viên không bỏ vé.

Chiến-sự ở Syrie

Địch-quân cướp ở Bab Charki, bắt một người lính cảnh-sát và đánh mấy người khác bị thương. Vệ binh bị công-kích, có một đoàn hỏa-xa đến cứu được. Tàu bay phòng pháo xuống Oaseri, chết 6 người và bị thương 25 người. Địch-quân lui về Kherwaya.

Địch-quân ở Wyadjem cũng có đồn binh nữa.

(*Havas*)

Giờ tây giờ ta

Trọn một ngày, người Tây chia ra 1 m hai mươi bốn giờ, khởi từ giữa lúc nửa đêm, gọi là 0 h. là đầu một ngày, mà cho đến nửa đêm hôm sau, gọi là 24 h. thì hết. Nói cho thật đúng thì ngày khởi từ cái phân ly đồng-hồ trước nhất, từ khoảng chính nửa đêm cho đến một giờ, mà ngày tắt giữa lúc 23 giờ 59 phút 59 phần, còn một phần rưỡi vừa mới trọn, rồi ngày hôm sau liền tiếp ngay cái lúc ấy mà khởi đi. Nói thường thì ai đẻ hoặc ai chết, hoặc có việc gì xảy ra vào quãng trước 12 giờ đêm thì tính là về ngày hôm trước, mà sau 12 giờ đêm tại tính là về ngày hôm sau.

Annam ta trừ ra những nhà nào theo cách Tây bẩm không kể, còn những nhà cần phải ghi biên giờ sinh, giờ tử, để xem số xem bói, hoặc nhớ giờ tốt thì còn cứ phải tính theo cách Tàu. Một ngày chia làm 12 giờ, khởi từ giờ tí mà cho đến giờ hợi, nói phỏng chừng thì cũng là từ nửa đêm hôm trước cho đến nửa đêm hôm sau. Nhưng mà có một điều không mấy người nghĩ đến, là lúc mười hai giờ trưa thì ta bảo là chính ngọ, mà lúc mười hai giờ đêm thì ta bảo là tí tinh tý.

Mỗi giờ sẽ ta phân ra làm ba khoảng *sơ, chính* và *mạt*. Đầu giờ, giữa giờ và cuối giờ. Vậy cho nên chúng ta thường chia giờ ta sống với giờ tây như sau này: cứ hai giờ tây làm một giờ ta:

Tý, từ 23 giờ đến 1 giờ
Sửu từ 1 giờ đến 3 giờ
Dần từ 3 giờ đến 5 giờ
vân vân.

Vậy thì từ 23 giờ đến 23 giờ 40 gọi là sơ tý;

Từ 23 giờ 40 đến 0 giờ 20 là chính tý;
Từ 0 giờ 20 đến 1 giờ gọi là mạt tý.

Nếu vậy thì việc xảy ra từ lúc 23 giờ (11 giờ đêm) trở đi, thuộc về giờ tý, tất là về hôm sau rồi.

Tính như thế thật là vô lý. Cũng may mà lấy số tử vi có sai cũng không thượng phạt gì, vì nếu có quan hệ thì về số người kim-xà, thiết tỏa mà không biết. Việc giữ gỗ thì tưởng nhớ, qui ở lòng người, dẫu cúng hôm trước hay là hôm sau cũng được. Còn cái chết được giờ *cát* hay phải giờ *hung*, thì thế cầu-thả cũng là may, cát ở hợi thì ta cho là hợi, hung ở tý ta cũng cho là hợi.

Nhưng phàm việc tính toán, ta cũng nên minh-bạch một chút. Đời bây giờ có đồng hồ, ta không phải bỏ đầu phỏng chừng nữa, ấn là chúng ta nên định với nhau một bậc cho tường, giờ nào là giờ tý, giờ nào là giờ hợi?

Ngày khởi từ tý mà đến hợi là hết. Dẫu không học thiên-văn, cũng hiểu cái lẽ khởi ngày từ chính giữa nửa đêm mà đi là phải.

Vậy thì giờ tý là từ 0 g. cho đến 2 g.
sơ tý từ 0 g. đến 0 g. 40
chính tý từ 0 g. 40 đến 1 g. 20
mạt tý từ 1 g. 20 đến 2 g. 00
giờ sửu là từ 2 g. đến 4 g.
giờ dần là từ 4 g. đến 6 g.
vân vân.

Nay thế từ nay ta có nói qua lời: ăn từ giờ dần cho đến giờ dậu chưa xong, nó mới đẻ nghe. Không ai dậy ăn cơm từ 3 giờ đêm.

Day đến mùng năm tháng năm đi bắt rắn, chắc nhiều người còn phân vân trong bụng. Ai cũng bảo chính ngọ, giữa lúc đứng bóng thì đi bắt rắn, hoặc đi lấm những việc gì khác hơn ấy, mới có thần hiệu. Nếu theo cái lẽ tôi kể trên kia, thì 12 giờ trưa mới vừa khởi sơ ngọ. Chính ngọ là giữa lúc một giờ (13 giờ).

Bao giờ những câu chuyện lẩn-thẩn như câu chuyện này, mà không lấy làm nhàm, lấy giờ người Annam ta mới gọi được là bớt cái tính cẩu-thả.

L. T.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Xin quí-báo rộng lòng chỉ bảo cho tôi một việc như sau này thì tôi xin cảm tạ vô cùng:

Nguyên ông thân-sinh tôi tên là C. làm chức hương-lão, coi tiền tác trong làng, lúc buổi đầu vào nhận chức thì của làng chỉ có 80 vuông lúa mà thôi, giá lúc nó 8 bảo một vuông.

Song, ông C. cũng cứ làm hết nghĩa-vụ, cần-mẫn khó nhăn trong hơn 10 năm giời, cái số lúa 80 vuông đó sinh lợi ra cấp cho dân nghèo trong làng như mấy năm cơ-cận, mỗi năm hơn 2.0 đồng, tính ra đã 4, 5 năm như vậy, kể tới mấy năm về sau, mùa màng mất luôn, những kẻ vay vì bị những cái nạn đói ấy mà thành ra cái nợ vay của làng không có mà trả lại. Bởi vậy cho nên cái số lúa công này vì mấy năm cơ-cận đó mà thành ra hãy còn năm nơi các chủ vay đó cả (kể có nợ đó đều là dân trong làng cả, hiện có giấy tờ hẳn hoi) Nay mấy người sinh sự trong làng rả nhau đầu đơn tại phủ và tỉnh vu cáo rằng ông C. tiêu cả cần dân đi; hiện đã hơn hai năm nay mà quan trên chưa xét ra thế nào cả, nay ông thân-sinh tôi qua đời rồi, chúng nó lại tụ khiếu vu cho chúng tôi nữa, như thế thì chúng nó sinh sự nó lý chi không? và chúng tôi có can chi không? Nhờ quí báo chiếu cố cho, xin cảm ơn vạn bội.

LỜI ĐÁP. — Nếu ông thân-sinh ra ông cho vay mà không có đồng dân công thuận, thì ông thân-sinh ông phải đền. Nếu ông thân sinh ông mất rồi thì ông phải đền, nhưng ông không đền được thì cũng không phải cáo thủ thân thể.

Ph. b-l.

Cuộc công-thải Đông-pháp

Mở số lần thứ mười lăm

(*Tiếp theo*)

Một nghìn mười sáu số sau này mỗi số được hoàn lại 100 đồng :

100.285	105.503	111.116	118.271
100.327	105.554	111.224	118.281
100.667	105.555	111.271	118.294
100.665	105.657	111.352	118.447
100.941	105.679	111.641	118.537
100.973	105.741	111.670	118.670
101.081	105.900	111.794	118.700
101.085	105.957	111.999	118.753
101.106	105.211	112.013	118.775
101.142	106.279	112.166	118.814
101.257	106.921	112.232	119.305
101.359	106.934	112.320	119.364
101.433	107.113	112.325	119.431
101.518	107.121	112.358	119.485
101.813	107.142	112.405	119.526
101.868	107.213	112.418	119.594
102.300	107.392	112.650	119.666
102.380	107.397	112.686	119.685
102.601	107.462	112.723	119.687
102.637	107.588	113.009	120.210
102.708	107.708	113.045	120.261
102.769	107.708	113.173	120.411
102.960	107.817	113.227	120.475
103.213	107.853	113.331	120.619
103.300	108.039	113.455	120.689
103.397	108.085	113.590	120.727
103.493	108.089	113.689	120.738
103.556	108.129	114.014	120.854
103.584	108.138	114.100	121.029
103.642	108.324	114.168	121.118
103.709	108.351	114.212	121.132
103.712	108.467	114.486	121.286
103.875	108.602	114.667	121.346
103.890	108.659	114.937	121.495
103.931	108.661	114.981	121.538
103.958	108.695	115.110	122.092
103.970	108.789	115.314	122.093
103.978	109.014	115.501	122.098
103.999	109.022	115.639	122.143
104.098	109.132	115.713	122.204
104.132	109.207	115.717	122.418
104.292	109.334	115.807	122.466
104.310	109.464	115.823	122.571
104.324	109.527	116.127	122.660
104.491	109.545	116.371	122.852
104.582	109.677	116.380	122.987
104.784	109.933	116.454	122.985
105.051	109.952	116.543	123.159
105.138	110.563	116.822	123.244
105.244	110.584	117.241	123.336
105.272	110.605	117.459	123.346
105.287	110.612	117.610	123.405
105.342	111.045	117.636	123.428
105.456	111.080	118.199	123.560

Những phiếu quốc-trái có số ở trên này thì được lĩnh tiền tại các sở Khobạc trong cõi Đông-pháp bắt đầu từ ngày 15 tháng giêng tây.

Khi lĩnh chỉ phải trừ tiền thuế nhà nước đã định mà thôi.

Các người có những phiếu ấy phải đem nộp phiếu tại Kho-bạc từ bảy giờ để tiện việc kiểm soát. Khi nộp sẽ có giấy biên nhận.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 22 độ
15 giờ 25 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ		10	00
— nhì,	—	9	25
— ba,	—	8	35
Thóc hạng nhất,	—	5	70
Bắp ngô	—	5	20

Giá bạc. — Kể từ ngày 16 Décembre 1925, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 1 f. 90.

Tin tàu. — Tàu *Hanoi* đến ngày thứ năm 17 décembre hồi 13 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong đường Pakhoi, Holtow và Fort Bayard.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 6 giờ 20 sáng 17 décembre.

— Tàu *Tonkin* đến ngày chủ-nhật 20 décembre hồi 10 giờ ở Haiphong sẽ chạy thẳng đi Hongkong.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối 19 décembre.

Chứa phó Toàn-quyền Đông-dương. — Đạo chỉ-dụ quan Giám-quốc ngày 2 décembre 1925 sửa đổi lại chức trách quan phó Toàn-quyền Đông dương thì nay đã tuyên-bố tại Đông-dương. Đạo chỉ dụ ấy như sau này :

Điều thứ 8 sửa đổi ngày 20 octobre 1911 định những quyền chức của quan Toàn quyền Đông-dương thì nay sửa đổi như sau này :

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Quan Toàn-quyền cử một quan phó Toàn-quyền giúp việc. Quan Phó Toàn-quyền thì do quan Toàn-quyền kén ở trong các quan Thống-đốc hay Thống-sứ hạng nhất, rồi đề cử lên quan Giám-quốc làm chỉ-dụ bổ.

Quan Toàn-quyền có thể giao cả hoặc giao một phần các chức-trách của ngài cho quan phó.

Về việc hành-chính thì quan phó Toàn-quyền được thay quan Toàn-quyền một cách vĩnh viễn mà trực-tiếp quản-trị hết các công sở trong thuộc-địa, bất cứ các sở thuộc về sổ dự-toán chung hay là các sở dự-toán riêng của các xứ.

Hễ quan Toàn quyền đi vắng thì quan phó được lên quyền, trừ ra khi nào có chỉ dụ riêng, do quan Thượng-thư thuộc-địa tư xin thì không kể.

Quan Toàn quyền lại có một Hội-đồng Chính-phủ giúp việc. Chức-vụ của Hội-đồng ấy thì do một tờ chỉ-dụ riêng định.

Đoạn thứ 2 điều thứ sáu chỉ-dụ ngày 20 octobre 1911 định chức-vụ của Hội-đồng chính-phủ thì nay đổi lại như sau này:

Hội-đồng chính phủ thường trực thì do quan Toàn-quyền hoặc quan phó Toàn quyền triệu tập và làm chủ tọa. Hội-đồng họp tại Hanoi hay là tại Saigon; các tộ viên thì có các quan chức sở chân Hội-đồng chính phủ mà có mặt tại nơi hội nghị hay là các viên chức làm đại biểu cho mình.

Điều thứ 1 chỉ-dụ ngày 12 janvier 1915, nay đổi lại như sau này:

Tiền phụ cấp cho quan phó Toàn-quyền mỗi năm là 12 000 đồng.

Tại phủ Toàn-quyền. — M. Albert-li quan chánh-trị ngạch thuộc-địa, nay bổ làm chánh văn-phòng quan phó Toàn-quyền.

M. Valabrègue tham biện hạng nhất ngạch thương-chính, tòng sự tại phủ Toàn-quyền nay bổ làm thư-ký riêng của quan phó Toàn quyền.

M. Phùng-huy-Linh thư-ký hạng năm ngạch thư-ký phủ Toàn quyền và đồng theo như hạng cũ.

Hội Nhà-quyền. — Hội Nhà-quyền đến chiều mai 17 décembre hồi 5 giờ 30 sẽ họp tại phòng Hội-đồng tòa Đốc-lý.

Một cuộc diễn thuyết tại nhà nhạc-hội. — Đến ngày thứ sáu 18 décembre hồi 9 giờ tối, ông Le Roy des Barres có chân hội đồng Cộng hòa (Union Républicaine) sẽ diễn-thuyết tại nhà Nhạc-hội về các luật thuộc về cái nạn lao-động càng ngày sự tuyên bố các điều luật ấy ở Đông-dương thế nào.

Việc Phan-bội-Châu tại Hội đồng đề-hình nay báo *Trung Bắc* đã in thành một quyển sách rộng hơn khổ giấy Học-báo, dày 24 trang.

Giá bán mỗi cuốn 12 xu.

Ở các tỉnh gửi recommandé thì mỗi quyển tính thêm 8 xu.

HIỆU BÀO CHẾ:

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở BÀY

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

22 phố Nhà-thờ

Tại *Trung Bắc Học Hiệu* đã bắt đầu mở lớp dạy các học-sinh đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt, từ tối 1er décembre cho các học-sinh đã có bằng lấy rồi mà muốn thi vào các trường để nhờ cấp.

Số học-trò lấy vào trường cũng theo như các lớp ban ngày chỉ lấy có giới hạn thôi.

Học-phí định mỗi tháng là ba đồng. Giấy xin học gửi đến *Trung-Bắc Học Hiệu*, số 22 phố Nhà-thờ (Rue Lemblo).

Tòa án Đại-hình. — Vì việc *tiền tiền kết* đăng trong số báo hôm qua, tòa xét xong, tuyên án phạt Giáp-văn-Kế một năm tù.

Hôm nay tòa xử việc sau này:

Việc ăn cướp giết người. — Trần-văn-Cho và Trần-văn-Mui (làm nghề đánh cá) ở làng Hòa-quê Bắc, thuộc tỉnh Quảng-nam (Trung kỳ) biết tin người làng đồng là Phạm-văn-Nghĩa đến sáng ngày 27 tháng sáu thì chở thuốc lào đi Tourane, mới lẻn đi trước đón đường để ăn cướp. Khi hai tên đến Tourane thì bán bạc với lũ tên Huỳnh-văn Đèn, Lê-văn-Tâm tức Ký, Ng-văn Hóa tức cửu Hóa và Phạm-v-Gia tức Lộ (đều làm nghề đánh cá cả) ăn mặc giả là lính sở Thương-chính, đón thuyền tăng lờ là bắt thuốc lào lậu để bắt đỗ thuyền lại ăn cướp và bảo cho bọn biết rằng độ 6 giờ chiều thì thuyền thuốc lào tới chỗ bãi Thạch-thang. Nhưng tên Cho và tên Mui sợ lái thuyền biết mặt tránh đi nơi khác, đợi giới thật tối mới nhập bọn.

Bọn tên Đèn kéo nhau xuống một cái thuyền rồi chèo đến bãi Thạch-thang đón thuyền thuốc lào mà tên Tâm thì nhận là cai và tên Hóa thì nhận là đội, còn những tên khác thì là lính.

Đến 6 giờ chiều, bọn tên Diên thấy thuyền thuốc lào đi qua bãi, mới bơi thuyền của chúng ra xung là người sở Thương chính đã bắt thuốc lào lậu, bảo lái phải đỗ thuyền để khám. Bấy giờ người chủ thuốc lào cản là Trương-văn-Kiểm nói với chúng rằng định chở đến sở Thương chính Tourane nộp thuế để đi bán. Chúng muốn đỏ xem chỉ thuốc lào có tiền rong gì không thì chúng lập kế bỏi rằng thế có mang tiền đi nộp thuế không. Người ấy thật thà vì có ngờ đâu là bọn gian phi, liền giơ ngay cho chúng xem số 150 đồng mang đi cốt để nộp thuế. Bấy giờ chúng biết đích là có tiền, mới bắt lái đò ghé thuyền thuốc lào vào bờ để khám qua đã rồi mới cho đi. Nhưng khi thuyền đã ghé vào bờ thì chúng cứ vờ tìm cách giữ lái, để đợi tên Cho và tên Mui đến để cùng nhau giở thủ đoạn của chúng ra.

Vào hồi 11 giờ đêm tên Cho và tên Mui đến đồng xung là người sở Thương-chính bắt chủ thuốc phải xếp thuốc lào sang thuyền của bọn tên Diên, đợi sáng hôm sau khám. Chủ thuốc lào, lái thuyền nhất định không nghe, chúng bèn giả vờ sinh sự lôi thôi, bảo là chống cự lại người Nhà-nước. Nhân lúc ấy thì bọn tên Diên sang ngay thuyền thuốc lào cướp lấy 150 đồng bạc nhảy xuống sông trốn. Mãi hấy giờ chủ thuốc lào cùng với con lái thuyền tên là Ít mới biết là mắc mưu bọn ăn cướp đuổi theo lũ tên Diên để lấy lại tiền. Còn lái thuyền với chàu sau thì ở lại để chống cự lại bọn tên Cho.

Trong khi đuổi thì một tên Ga quay lại đánh con lái thuyền bị thương vào cổ phạm nặng gục xuống chết ngay, rồi cùng bọn trốn. Bọn tên Cho thấy tiếng kêu, cướp ngay một ít thuốc lào xếp sang thuyền rồi chèo trốn.

Theo như quan thầy thuốc khám nghiệm thì con người lái thuyền vì bị đánh đã đau ở bụng, được lá lách ra nên chết ngay.

Khi tìm ra được cả bọn còn ẩn ẩy đem sét hỏi đều chối cả, nhưng chứng gần đầu hở đuôi cứ đưa ra tòa cả.

Trong những tên tàu phạm thì chỉ có tên Ga là trước đã ra án một lần rồi.

* * *

Ngày mai tòa xử đến việc lũ tên Phạm-văn-Cầu, Vũ-văn-Thịnh, Đoàn-văn-Nhu, Ng-khắc-Hải, Phạm-v-Quế, Vũ-văn-Dom tức Ba Sọc, can về việc ăn cướp giết người ở Hải-phòng và Ng-thị-Thuận can về việc chứa đồ ăn cướp.

Đã hết lịch rồi. — Xin lĩnh các chủ các nhà công thương xa gần biết cho rằng lịch sang năm sẽ bán quán vì được các ngài hoan nghênh cho nên đã bán hết cả rồi. Vậy bản quán xin có lời đa tạ cả các ngài.

Ngạch học chính. — Các viên giáo học thi sát tập sự có tên sau này đều được thăng giáo học thì sát hạng tám:

MM. Lê-quang-Tân, Phạm-huyễn-Cẩn, Phạm Ga, Nguyễn-trung-Hàng, Phạm-trọng-Quỳnh, Hoàng-văn-Khương, Trần-v-giáp dit Bảo, Bùi-v-Hách, Hoàng-v-Hồ, Ng-v-Phú, Ng-Chú, Lê-hữu-Tỷ, Trần khắc-Tuân, Ng-đình-Kỷ, Đỗ-lan-Bình, Ng-văn-Bằng, Ng-bi-Nhu, Đinh-văn-Dung, Ngô-Ấc-Xương, Ng-v-Quỳnh, Ng-sĩ-Gia, Hoàng-v-Ban, Ng-khắc-Khoan, Đỗ đức-Chấm, Nguyễn-nhân-Nghĩa, Trần-văn-Hỷ, Phạm-v-Qui, Đoàn-Phúc, Nguyễn qui Bình, Ngô-khắc-Nguyễn, Phạm-doãn-Châu, Ng-bi-Nhi, Ng-xuân-Thái, Bùi-huy-Xương, Hà-v-Bình, Vũ-v-Hợp, Nguyễn-văn-Phác, Võ-đình-Phác, Phạm-quang-Văn, Ng-đình-Tư, Dương-xuân-Sắc, Lương-đình-Vi, Phạm-hữu-Lợi, Phạm-đức-Hưng, Trần-v-Oanh, Ng-hữu-Giản, Nguyễn-tinh-Nền.

Mlle Hoàng-thị-Nga, giáo học đang tập, được thêm hạn nghỉ một năm nữa kể từ ngày 1er décembre 1925.

M. Lê-v Ách, giáo học thi sai tập sự tại trường Yên-trà (Vĩnh yên) được tại chức.

M. Ng-hữu-Phùng có bằng sơ học Pháp-Việt, được bổ giáo học thi sai tập sự, và bổ đi trường Yên-trà (Vĩnh-yên).

M. Võ-tấn-Cư, có bằng sơ học Pháp-Việt, được bổ giáo học thi sai tập sự M. Ng văn Minh, có bằng sơ học Pháp-Việt, được bổ làm phụ biện, nguyệt-bổng 15 đồng.

CÁC RẠP CHỚP BÓNG HAY

CINÉMA PALACE

Một tuần-lễ chiếu bóng rất đặc-biệt!!!

Từ thứ tư 9 đến thứ ba 15 Décembre 1925

L'AFFICHE

Bi-kịch pha hài-kịch bày đoạn rất hay — rất cảm-động

Ngạch tòa sứ. — Bùi-văn-Thập thư-ký hạng năm ở Hòa-bình, nay kiêm việc phát thuốc ở chỗ các viên chức Tây Nam các công sở thuộc tỉnh ấy.

Thưởng hạng. — Các binh-sĩ có tên sau này đều được thưởng hàm:

Vì có công-trạng:

Chánh quản-cơ (4-1): M. Lê-văn-Tích (Hà đông).

Tinh binh chánh đội-trưởng suất-đội (6-1): MM. Trần-v-Xu (Nam-định); Nguyễn v-Hạch (Bắc-ninh); Đỗ văn-Tuất (Vĩnh-yên); Trần-v-Soái (Vĩnh-yên).

Chánh đội-trưởng suất-đội (6-2): M. Nguyễn-v-Neuyết (Sơn-tây).

Chánh bát phẩm đội-trưởng (8-1): M. Trịnh-văn-Canh (Ninh-bình).

Tùng bát phẩm đội-trưởng (8-2): M. Lưu-đức-Thịnh (Hà-đông).

Chánh cửu-phẩm đội-trưởng (9-1): M. Phạm-văn-Chương (Kiến-an).

Vì lâu năm

Chánh quản cơ (4-1): Vũ-cao-Minh (Ninh-bình).

Phó quản-cơ (4-2): M. Nguyễn-văn-Liên (Nam-định).

Cẩm binh chánh đội (5, 1): M. Trần-văn-Khê (Hà-nam).

Tinh binh chánh đội trưởng suất đội (6, 1): MM. Ng-văn-Tiên (Trà-bình); Nguyễn-Ngân (Ninh-bình); Ng-Khan (Toái-hoà); Trần-quang-Kỷ (Hà-nam); Đỗ-văn-Ân (Hà-nam); Bùi-văn-Lộc (Thái-bình); Nguyễn-văn-Ban (Hải-dương); Nguyễn-văn-Nhâu (Hà-giang); Trần-đăng-Chi (Hải-dương); Vũ-văn-Xương (Hải-dương); Trần-văn-Đi (Thái-bình); Ng-văn-Nhiêu (Sơn-tây).

Chánh đội-trưởng suất-đội (6, 2): MM. Bùi-đình-Chu (Nam định); Bảo-Thai (Thái-bình); Hoàng-a-Sam (Hà-ninh); Trần-thọ-Chi (Nam-định); Ng-văn-Tiên (Hà-giang); Ng-văn-Mực (Hà-đông); Lê-khắc-Tiêu (Thái-bình); Võ-Cương, (Ninh-bình); Trần-Kế (Nam-định); Lê văn Giáp (Hưng-yên).

Lời cảm ơn. — Chúng tôi vâng mệnh thân-phụ xin có lời cảm-tạ các ông, các bà, các bà cô tò tình thân-ái, hoặc có giấy chia buồn, hoặc cho phúng, hoặc đi đưa đám thân-mẫu chúng tôi ngày 16 décembre vừa rồi. Trong khi tang-gia bối rối, có điều gì sơ-suất, xin thứ lỗi đi cho.

Al-tử: Vũ-tá-Qui,
Vũ-tá-Phan.

và gia-quyến đồng cùng bái tạ.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thư đệ nhất đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.

Nguyên chuyên về noscri khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập Huê).

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ
— chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1 $ 50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 22.

GIẤY NÓI số 236 8301.

Ngạch quan-lại. — M. Lương-ngọc-Thụ, án sát Bắc-kạn, được nghỉ dưỡng bệnh một tháng, lĩnh nửa lương.

M. Trần-văn-Tinh, thừa phái ở Hưng-yên, bị thải hồi, vì sức yếu.

Đấu giá. — Ngày thứ hai 14 décembre vừa rồi, tại sở Lục-lộ Bắc kỳ đã đấu giá những vật sau này:

1) *Bồi 4 giờ chiều*: Đấu giá làm cái nhà để người ốm nằm ở nhà thương Hòa-bình.

M. Vũ-bá-Phúc tức Phúc-điệp bỏ tăng 20 o/o được tạm thầu.

3) *Bồi 4 giờ 30*: Làm một cái nhà đoan ở Con-tron (Nam-định)

Công việc đáng giá 12 696 đồng 64

M. Garnier lỗ tăng 5 o/o được tạm thầu.

Về việc mất cắp đồ vàng ở Hội-chợ. — Về việc hiệu kim hoàn Chân-hưng bị mất cắp các đồ vàng ngọc bày tại Hội-chợ, thì hiện nay sở mật thám đã bắt bốn người phu canh tại Hội chợ, giải là có giúp cho quân trộm vào lấy trộm các đồ vàng ngọc ấy. Bốn người đó đã bắt tống giam, nhưng còn chỉ là những đứa thừa-phạm thôi vẫn chưa tra bắt ra được.

BÁN, CHO THUÊ

Muốn bán cái nhà số 209, Phố Hàng Bông và số 46 Phố Hàng Bè và cho thuê cái nhà số 16 ngõ Hàng Da.

Hỏi tại nhà số 87, Phố Hàng Thiếc.

AU CINEMA TONKINOIS

13, Phố Hàng Quạt, Hanoi

CHƯƠNG-TRÌNH

Từ ngày thứ ba 15 đến ngày thứ năm 17 Decembre 1925

LA DROIT DU BONHEUR

Hài kịch về tình rất hay chia làm sáu phần, của Italiana Della Vita

Có Alberto Nepoli, và F. Bienne faler'ges đẻa

Ngày thứ năm 17 décembre hồi 17 giờ 30

Chớp bạn ngày giảm giá

Quan Dốc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, cảm vì ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gio, số nhà 33, Hanoi, ống nói 314.

Quan Dốc-tơ có cả nhà cho người ốm, người ốm đến nằm, ai cần lại hỏi. 2062

Tại hiệu BẢO CHẾ MONTÈS có bán:

CHLORATE DE POTASSE dùng làm nhạo.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.

Giả mạo và ăn cắp. — M. Huy-Kuan là Hoa-thương đại-lý cho hiệu Vinh-tạ-Loy ở hàng Bè, số 49 trình rằng người tài-phú là Weng-ti-Song giả mạo sổ sách ăn cắp mất 400 đồng rồi trốn đi mất.

Ăn cắp. — Ng-thị-Quế, bán hàng rau, nhà ở phố Gouverard, ăn cắp một cái kim-khánh giá 17 đồng của Mme Ng thị-Hai ở phố Larrivé số 2.

Tin sau cùng.

Cái chương-trình tài-chính của tòa Nội-các

Ban tài-chính của thứ-dân nghị-viện bỏ 15 vé đối với 10 vé phản-kháng các chương-trình của M. Loucheur, và đòi ấn-định thời-kỳ mới về việc tô-thuế và việc quỹ riêng. Ban tài chính chỉ ưng các khoản về việc lợi tài-sản, và việc lợi tô-thuế mà thôi.

Tòa nội-các cử M. Loucheur đến bỏ ông chánh ban tài-chính và ông tiên-thâm tổng-ủy-viên, xem ban ấy rõ sẽ lòng hiệp-lực với tòa nội-các hay không. Tòa nội-các xem ban ấy trả lời thế nào, rồi sẽ định liệu mọi việc.

Việc chiến-tranh ở Syrie

Châu Masoulier đã đến hàng, theo các điều khoản của các quan Pháp.

Cả hạt được một việc mưu hại tinh-mệnh ông tổng-ủy-viên De Jouvenel. (*Indépendant*)

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Một đám bạc bị bắt. — Cai-cobét vừa rồi, sở mật-thám bắt được một đám bạc trứ danh, tự người gá bạc đến các con bạc đều là những người tai mặt, vừa đàn ông, vừa đàn bà, ông làm mật sở 11 người, thì ba người đàn ông là ba ông phán ở ngoài tỉnh Quảng-yên về có, tự bọp ở nhà M. Ng văn-Minh, thư-ký, hiện không có công việc, ở số nhà 126 phố Đuốc-Cát. Những con bạc bị bắt điệu cả về sở Mật-thám lấy sắc-cước xong được tạm tha; còn bài và tang vật khác đã bắt được bị tịch biên để rồi đem ra tòa nghị xử.

Cuộc đua ngựa. — Bến chủ nhật 20 décembre, đúng 14 giờ sẽ có cuộc đua ngựa lần thứ năm, có bốn giải: giải Tapis vert chạy 1400 thước, giải Marseillaise chạy 2400 thước, giải Gouverneur Général chạy 2000 thước, và giải Anciens Combattants chạy 1000 thước.

Quảng-nhạc-hội. — Nghe đâu đến tối mai hội Quảng-nhạc-hội lại cho hội-viên diễn một vở tuồng cũ và một kịch cải-lương, để lấy tiền quyên cho hội ấy.

Ái-tình. — Cụ thân-sinh M. Phan-ngọc-Lan, tòng-sự tại nhà vận-tải Audet ở vừa tự-thế tại quí xá ở phố Amiral Courbet số 21, năm nay cụ hưởng thọ 70 tuổi. Đến 11 giờ ngày hôm nay đưa đám an táng tại nghĩa-địa làng Dư-làng. Xin có lời kính viếng cụ và chia buồn cùng ông Phan ngọc-Lan.

BB 352

THÚY-HỦ

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tống-giang thấy vậy, lại sai *Kim-sang-thủ Từ-ninh* đàng thứ rầu-liêm-sung ra để đánh thay cho *Bàn-thao*. *Từ ninh* thấy ngựa đến đánh *Đồng-bình* Hai bên cùng nhau giao-chiến để hơn năm mươi hợp mà chưa phân thắng bại.

Tống-giang sợ *Từ-ninh* bị thua, liền nổi hiệu thu quân. *Từ ninh* quay ngựa trở về, *Đồng-bình* lại cầm lấy ngọn sang xông vào trong trận *Tống-giang* để đánh. *Tống-giang* thấy thế giơ roi truyền lệnh cho các quân nhất-tề bỏ vậy.

Tống-giang đứng ngựa đàng ở trên gò cao trông xuống, hễ *Đồng-bình* chạy sang phía nào thì *Tống-giang* lại cầm cờ hiệu trỏ về phía ấy, quân-mã cứ nhằm cờ hiệu mà đuổi đánh *Đồng-bình*.

Đồng-bình bị vây ở trong trận, một mình xung-đột, mã-thương đến giờ *Thân* mới sổ phá được vòng vây mà chạy về. *Tống-giang* cũng không đuổi theo. *Đồng-bình* bị thua, rút quân vào trong thành.

Ngày đó hôm ấy, *Tống giang* tiến binh đến tận dưới thành, vây kín bốn mặt. *Cổ-đại-tẩu* ở trong thành, chưa dám phóng hỏa mà *Sài-tiến* ở trong ngủ cũng chưa dám ra, hai bên vẫn còn giữ nhau.

Nguyên *Trình* thái-thú có một người con gái, nhan-sắc xinh đẹp. *Đồng-bình* chưa có vợ, thường đã ngỏ với người đến nói việc cầu-hôn, nhưng *Trình* thì-thú không thuận. Vì thế hai bên vẫn bằng mặt mà không bằng lòng.

Tối hôm ấy *Đồng-bình* đem quân vào thành, ngỏ với mối hôm trước lại thừa thế đến nói việc cầu-hôn, *Trình* thái-thú đáp rằng:

— Ta là văn-quan, bản là võ-quan thì ta kén làm rể, cũng là xứng-đáng. Chỉ vì ngày nay quân giặc vây thành, hiện đang trong khi nguy-cấp, nếu bàn đến việc ấy, tôi e thiên-hạ người ta chê cười. Vậy hãy đợi tan quân giặc, giữ vững thành-trì, rồi bấy giờ sẽ nói đến việc hôn nhân, cũng chưa lấy chi làm chậm.

Người mối lại khó tin cho *Đồng-bình* biết. *Đồng-bình* đáp rằng:

— Nói cũng có lẽ phải.

Người mối đều nói như vậy, nhưng trong lòng ngần-ngại, có ý không vui, chỉ sợ sau này *Trình* thái-thú lại trái lời mà không chịu gả. Bấy giờ *Tống-giang* đình gấp lắm, *Trình* thái-thú gửi thư cho *Đồng-bình* đem quân ra đối-địch. *Đồng-bình* nổi giận, mặc giáp lên ngựa, đem quân tiến ra ngoài thành.

Tống giang trông thấy, quát to lên mà rằng:

— Tuổi-hạ ta đâu, hùng-binh kể vạn, mãnh-tướng hàng nghìn mà nhà ngươi chỉ có một mình thì địch lại sao nổi. Nếu nhà ngươi chịu đầu hàng đi, ta sẽ tâu chết cho.

Đồng bình nổi giận mà rằng:

— Một kẻ sĩ-lại ngu-cuồng dáng chết kia, sao dám nói càn!

Nói xong, tay cầm song-sang xông vào để đánh. Bấy giờ hai bên cạnh *Tống-giang*, là *Lâm-sung*, hầu cô *Hoa-linh*, hai tướng cùng cầm đã bình-tiến ra đánh *Đồng-bình*. Vừa đánh được mấy hợp thì hai tướng bỏ chạy.

Quân mã *Tống giang* cũng giả-cách thua chạy tán-loạn. *Đồng-bình* cay mình tài-giỏi, hăng-hái thúc ngựa đuổi theo. Bọn *Tống giang* chạy lại về huyện *Thọ-xuân*. *Tống giang* chạy trước, *Đồng-bình* đuổi sau.

Chỗ ấy cách thành độ hơn mười dặm, đất một nơi thôn-trấn kia, hai bên toàn những nhà tranh, chỉ có một lối đi giữa. *Đồng-bình* không biết là kế, cứ thúc ngựa tiến vào,

Nguyên *Tống-giang* trông thấy *Đồng-bình* ra trận, từ đàng hễm trước đã mặt sai *Vương-ngụ-hồ*, *Nhất-trượng thanh*, *Trương-thanh*, *Tôn-nhị-nương* bốn vị đầu-lĩnh đem hơn một trăm quân lẻn-la đến mai-phục sẵn ở trong các nhà tranh tại hai bên đường.

Lại trăng mấy cái dây thừng ngang đường để làm cho vướng chân ngựa. Trên lại dùng một lượt đất mỏng mà che khi đi. Chỉ dụ cho *Đồng-bình* đến đấy thì đánh thanh-la làm hiệu, rồi kéo dây thừng mà đỡ ra bắt.

Đồng-bình đang đuổi theo *Tống-giang* bỗng nghe tiếng *Khổng-minh* và *Khổng-lượng* ở phía sau lưng kêu to lên rằng:

— Người chớ nên bại chớ ta!

Khi đuổi đến đấy mới tranh lấy, có tiếng thanh la vang động, hai bên cửa nghỉ, dây thừng bỗng cất sau lên. Con ngựa của *Đồng bình* cưỡi bị vướng dây thừng, thành ra *Đồng-bình* ngã lăn xuống đất.

Bèn là cả *Nhất trượng thanh* và *Vương ngụ-hồ*, bèn hiện có *Trương-thanh* và *Tôn-nhị-nương*, hai bên cùng đỡ ra bắt *Đồng-bình*. Nào mã, nào giáp, nào sang, nào ngựa đều lấy được cả.

Hai vị nữ-đầu-lĩnh là *Nhất-trượng-thanh* và *Tôn-nhị-nương* liền lấy dây thừng mà trói *Đồng-bình* lại, rồi mỗi người cầm một thanh đao đi kèm hai bên, giải về nộp *Tống-giang*.

Lại nói chuyện *Tống-giang* chạy khỏi dãy nhà tranh lấy, dừng ngựa đứng tại dưới gốc cây lớn, trông thấy hai vị nữ đầu lĩnh giải *Đồng-bình* đến, trong thì quát mắng hai vị nữ-đầu-lĩnh mà rằng:

— Ta bảo các người mời *Đồng* tướng quân, chứ ai cho phép các người được trói!

Hai vị nữ-đầu-lĩnh vâng dạ rối lui. *Tống-giang* vội-vàng xuống ngựa chạy lại thân thả cởi trói cho *Đồng-bình*, lại cởi chiếc áo cẩm-bào đang mặc trong mình mà mặc cho *Đồng-bình*. *Tống-giang* cởi đến sợi dây xin lỗi *Đồng-bình* nóng-hết mà đáp lễ lại.

Tống giang nói:

— Nếu tướng quân có lòng hạ-cố thì xin cùng làm anh em sum-trị.

Đồng bình đáp rằng:

— Tiểu-tướng này đã bị bắt, dẫu muốn chết cũng đáng. Được nhờ lượng cả bao-dung, đã lấy làm hân-hạnh, nếu bàn đến việc làm anh em sum-trị thì lòng khiêm cho tiểu-tướng này kính sợ vô cùng.

Tống-giang nói:

—Trong sum-trị tôi thiển lương, cho nên định đến vay lương ở phủ *Đồng-bình*, chứ không dám có ý gì khác cả.

Đồng-bình nói:

— *Trình-bạn-lý* nguyên là thầy-đồ dạy học, nay vì được một chức béo-bở lỗ, giữ sao cho khỏi hạ đàn. Nếu huynh-trưởng có lượng khoan dung mà cho *Đồng-bình* này về thì quyết xin lập kế lấm mũ của thành, rồi cướp lấy bắt lương-thần đem về sơn-trại, đã gọi là báo đền đôi chút vậy.

Tống-giang xiết bao mừng rỡ, liền gọi người đem mũ, giáp sang ngựa trả lại *Đồng-bình*, *Đồng bình* mặc giáp lên ngựa đem quân đi trước, sau quân-mã của *Tống giang* nối gót theo sau. Canh-cô im trống, kéo thẳng đến cửa thành *Đồng-bình*.

Quận mã của *Đồng-bình* ở phía trước gọi to lên mà báo rằng:

— Man man mở cửa thành cho chúng ta vào!

Quân canh cửa thành giơ đuốc lên soi, thấy là quan binh-mã đô-giám *Đồng-bình*, với vàng mở cửa ba cấu. *Đồng-bình* phóng ngựa vào trước, chặt lấy cái khóa sắt đi.

Bọn *Tống-giang* reo hò theo sau, tiến vào trong phủ *Đồng-bình*, rồi kịp truyền truyền lệnh cấm quân-sĩ không được giết hại nhân-dân và đốt phá nhà cửa. *Đồng-bình* đi thẳng vào nhà tư, giết hết một nhà *Trình* thái-thú, lại bắt lấy người con gái.

(*Còn nữa*).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

La méditation humaine n'a point de limite. A ses risque et périls, elle analyse et creuse son propre éblouissement. On pourrait presque dire que, par une sorte de réaction splendide, elle en éblouit la nature ; le mystérieux monde qui nous entoure rend ce qu'il reçoit, il est probable que les contemplateurs sont contemplés. Quoiqu'il en soit, il y a sur la terre des hommes – sont ce des hommes ? — qui aperçoivent distinctement au fond des horizons du rêveles hauteurs de l'absolu, et qui ont la vision terrible de la montagne infinie. Monseigneur Bienvenu n'était point de ces hommes là, monseigneur Bienvenu n'était pas un génie. Il eût redouté ces sublimités d'où quelques uns, très grands même, comme Swedenborg et Pascal, ont glissé dans la démence. Certes, ces puissantes rêveries ont leur utilité morale, et par ces routes ardues on s'approche de la perfection idéale. Lui, il prenait le sentier qui abrège : l'evangile.

Il n'essayait point de faire faire à sa chasuble les plis du manteau d'Elie, il ne projetait aucun rayon d'avenir sur le roulis ténébreux des évenements, il ne cherchait pas à condenser en flamme la lueur des choses, il n'avait rien du prophète et rien du mage. Cette âme humble aimait, voilà tout.

Qu'il dilatât la prière jusqu'à une aspiration surhumaine, cela est probable ; mais on ne peut pas plus prier trop qu'aimer trop ; et, si c'était une hérésie de prier au delà des textes, sainte Thérèse et saint Jerome seraient des hérétiques

Il se penchait sur ce qui gémit et sur ce qui expire. L'univers lui apparaissait comme une immense maladie ; il sentait partout de la fièvre, il auscultait partout de la souffrance, et, sans chercher à deviner l'énigme et tâchait de panser la plaie. Le redoutable spectacle des choses créées developpait en lui l'attendrissement ; il n'était occupé qu'à trouver pour lui même et à inspirer aux autres le meilleure manière de plaindre et de soulager. Ce qui existe était pour ce bon et rare prêtre un sujet permanent de tristesse cherchant à consoler.

Il y a des hommes qui travaillent à l'extraction de l'or ; lui, il travaillait à l'extraction de la pitié. L'universelle misère était sa mine. La douleur partout n'était qu'une occasion de bonté toujours. *Aimez-vous les uns les autres !* il decarait cela comp et, ne s'inhabitait rien de plus, et c'était là toute sa doctrine. Un jour, cet homme qui se croyant « philosophe », ce sénateur, déjà homme, dit à l'eveque : — Mais voyez donc le spectacle du monde ; guerre de tous contre tous ; le plus fort a le plus d'esprit. Votre *aimez-vous les uns les autres* est une bêtise. — *Eh bien*, répondit monseigneur Bienvenu sans disputer, *si c'est une bêtise, l'âme doit s'y jeter comme la perle dans l'huître.* Il s'y enfermait donc, il y vivait, il s'en satisfaisait absolument, laissant de côté les questions prodigieuses qui attirent et qui épouvantent, les perspectives insondables de l'abstraction, les précipices de la métaphysique, toutes ces profondeurs convergentes, pour l'apôtre à Dieu, pour l'abîme au néant, la destinée, le but, l'existence de l'homme, le fatalisme contre l'être, la conscience de l'homme, le somnambulisme pensif de l'animal, la transformation par la mort, la récapitulation d'existences que contient le tombeau, la grâce incompréhensible des amours successifs sur le moi persistant, l'essence, la substance, le Nil et l'Eau, l'âme, la nature, la liberté, la necessité, problèmes à pic, épaisseurs sinistres, où se penchent les gigantesques archanges de l'esprit humain ; formidables abîmes que Lucrèce, Manou, Saint-Paul et Dante contemplaient avec cet œil fulgurant qui semble, en regardant fixement l'infini, y faire eclore des étoiles.

Monseigneur Bienvenu était simplement un homme qui constatait du dehors les questions mystérieuses sans les scruter, sans les agiter, et sans en troubler son propre esprit, et qui avait dans l'âme le grave respect de l'ombre.

(A suivre)

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 8 $ 00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 8 . 00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. . . . . 8 . 00
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . . 4 . 00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ sách này soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Cái tư-tưởng của người ta thật không giới-hạn. Phần được triết được cả cái lòa, cái hoảng, cái ghê, cái rợn trước uy thần, nhưng đã dám phân triết phải bí lí trước rằng có lợi hại thưởng phạt mà dương lấy trách. Cũng có thể nói được rằng phàm người ta đã đến bậc phân giải nổi, triết lý nổi được cái hoảng của mình, thì khiến được cho tạo-hóa cũng phải hoảng vì ta. Thì ra cái thế-giới huyền-diệu nó vậy-bọc người ta, đối với ta cũng có tạc có thù, có thâu có trả. Cho nên có lẽ rằng những kẻ biết ngoạn thiên-cơ, thì thiên-cơ ngoạn lại. Trên địa-diện này, quả có những bậc người mà chẳng hay có phải là người không ? — con mắt nhìn được rõ trong cơn mộng-ảo, ở những nơi nhờn giới xa xa, thấy được rõ bề cao cái chính lý, cái duy nhất vô nhị của trời đất. Những bậc ấy thì mất được ghê gớm mà ngẫm cảnh núi vô hạn. Đức cha *Bienvenu* không phải là một người trong bậc ấy, đức cha *Bienvenu* không phải là một bực anh-kiệt. Chắc ông khiếp sợ những sự quá cao độ, là những chỗ đến như kẻ đại-tài như ông *Swenenborg*, ông *Pascal* mà treo lên cũng phải ngã, hai ông ấy bởi chưng nghĩ đến cơ huyền-diệu bí-mật của trời đất mà sau hóa điên rồ. Quyết rằng ai đã dám nâng cao tư-tưởng mà nghĩ ngợi đến những lẽ xa xôi như thế thì cũng lợi cho việc tu thân ; những dương lối nguy hiểm ấy cũng đưa được ta đến gần nơi cực điểm. Như ông *Myriel* thì ông đành theo đường tắt, là sách *Evang* vậy (1).

Ông không gớp ao lề của ông theo cái nếp gớp ao tới của ông tiền-tri *Elie*, ông không tự phụ có tài đoán trước được tương lai ở trong cơn phong ba vân vũ đời này ; ông cũng không ý tài nhật-nhanh được những khi sáng tỏ mờ của thiên-sư mà gớp thành bộ được cho nhân gian soi tỏ ; ông không có một lý nào những tu-cách của nhà biết trước cơ trời, của nhà xem sao biết thời-vận. Cái linh-hồn khiêm-nhường ấy duy chỉ biết một nghĩa bác ai mà thôi.

Cũng có lẽ, khi ông cầu chúa thì ông hiểu xa câu kinh cầu kẻ, cho nó thành ra một câu mong cầu gọi cao xa hơn cái cách hiểu người ta. Nhưng lẽ thường cầu kinh nhiều quá không được, mà yêu mến quá cũng không được. Vì nếu cầu chúa ra ngoài cầu kẻ mà gọi là ta giao, dị-hoàn thì ba thành *Thessa*, ông thành *Jerome* phải cho là ta giao.

Ông giám-mục *Myriel* chỉ biết thấy ai trên-trì, thấy ai khổ não thì cứu mặt xuống sân hỏi thăm nom. Cả thế-giới luận ta trước mắt ông như là một cái bệnh lớn. Đâu đó cũng thấy sốt rét, đâu nghe cũng thấy sưng đau. Ông chỉ biết buộc băng, nhặt thuốc, mà không tìm cho biết bệnh-căn. Cái cảnh-tượng não-nùng của muôn vật, vui khiến cho ông bùi ngùi thương thảm, thì ông chỉ nghĩ lấy cho mình và hết sức khuyên-nhủ cho người đề ai nấy biết cải cách hay hơn và công-hiệu hơn cả, để mà thương người, để mà giúp đỡ cho người bớt đau bớt khổ. Thì ra đối với ông thầy-cả tu-bí hãn hữu đó, phàm một sự ở dương-gian ta, đều là những sự để khen, để gợi mối sầu, bắt ta phải gia tâm an-ủy ma thôi.

Ở đời có kẻ chuyên một nghề đi dãi cát lấy vàng. Ông thì ra chuyên một nghề đi dãi cái sầu khổ nhân gian mà lấy lẽ yêu thương. Cái mỏ vàng của ông là cái sông nước mắt của thiên hạ. Bầu cũng thấy cái đau cái khổ, thì ông cứ phải luôn luôn cầm một lòng tư. Đức Chúa *Giê-du* ngài dạy : *Người ta phải thương yêu lẫn nhau*. Ông nói rằng câu ấy là gồm hết nghĩa lý, không còn phải muốn sao nữa. Đó là gồm hết tôn-chỉ của ông. Có một hôm, ông nguyện-lão mà đã nói chuyện rồi, tự phụ mình là bậc hiền-triết, nói với ông giám-mục : — Nầy thì hãy ngẫm mà xem cái thế-gian đại kịch. Cả lớn nuốt cả con. Giống nay đẻ giống khác. Đó thị chiến tranh, đó thị giao binh, đâu lực. Thắng nào khoẻ nhứt, thắng ấy là khôn. Vậy thì cái câu : « Người ta phải thương yêu lẫn nhau » của các ông là một câu ngu-xuẩn.

Ông giám-mục không biện-bạc gì mà đáp lại rằng : *Nếu câu ấy là ngu xuẩn, thì linh-hồn ta đành cũng cứ ẩn nup ở trong cái ngu-xuẩn ấy, dường như cái hạt châu ẩn nup trong con lão-bọng*. Bởi vậy mà ông cứ đành một phận ngu-xuẩn, sinh hoạt trong cái chu-vi ngu-xuẩn, thoa lòng vì ngu-xuẩn, còn những văn-đề hoang-đường no thường quyện-dụ người ta, khi n cho người ta khiếp sợ ; con những tư-tưởng vô hình cao xa bất ngát, trí khôn không thể sao đo cho hết được ; những khoa học thuần-lý như vực sâu như hang thăm ; những sự tối thâm tối viễn mà kẻ sung-túc hoàn thì thấy Thiên-chúa, kẻ vô đạo hoàn thì thấy hư không ; hậu-vận của nhân-loại, điều thiện, điều ác, cuộc tranh-cạnh của chúng sinh ; tương-tâm của người ta, sự mê mà tư-tưởng của các loài động-vật, sự chết làm cho xác thịt biến-hóa ; cái ma tom hết cuộc đời ; cái hữu-ngã liên miên bất diệt, mà cam được bao nhiêu ái-tình từ thuở mừng sữa cho đến lúc bạc đầu, thật là một sự nan giải ; cái tinh-thần, cái vật-chất, sông *Nil*, sông *Ens*, linh hồn, tạo-hóa, nghĩa tự-chủ, nghĩa cưỡng bách ; bao nhiêu những vấn-đề sâu hiểm, những sự cao dày ghê gớm, mà các đăng thượng-đẳng thiên-thần trong đám tri-thức đã nghiền cộ nghề đóm ; những vực sâu hoăm-hoắm mà ông *Lucrèce*, ông *Manou*, ông thành *Paul*, ông *Dante* đã ngẫm bằng con mắt lòe lửa bột diện, những mắt ấy lướm vào không vộ bạn, hình như đã làm cho nó ra sao. Bao nhiêu những sự ấy ông để một bên không nghĩ đến.

Đức cha *Bienvenu* là một bạng người đứng ngoài mà nhìn những vấn-đề huyền-diệu mà thôi, không dám tế nhận, không dám phá phủ, không dám để cho nó làm rối tri khôn mình ; trong linh-hồn ông hằng vẫn trang-nghiêm mà tôn-kính những chỗ tối tăm sâm-uất.

(Còn nữa)

1. Nghĩa là ông chỉ biết tu-hành, theo cái luân-lý thiển cận trong kinh trong sách, để nên bậc chí thiện mà thôi.

Chương-trình tang-nghi đức Khải-Định

(Tiếp theo)

20. Khi cất đám đưa ra Hương-khánh-môn (tức là cửa bên tả của thành nội) rồi thì ra cửa Thể-nhơn (thành ngoại phía bên tả nền kỳ-đài), ở kỳ-đài phát chín tiếng súng lịnh. Trên cột cờ treo một lá cờ trắng, khi đưa tế cung xuống thuyền Long-châu rồi thì triệt ngay lá cờ ấy liền. Sự ấy đều có thương-trình quan Khâm-sứ tri chiếu.

21. Tại Kỳ-đài-thành-điện (tức là nơi tôn-lăng Châu-ê) dựng một cột cờ cao ở hướng nam điện ấy, trên treo lá cờ trắng, là cờ ấy mỗi đêm khi có tiệc lễ sẽ treo và nhất là khi đưa đám lên đó.

22. Khi đưa đám thì có làm hồn lá cờ sắc vàng và sắc đỏ, bốn cây cờ ấy, mỗi cây có thêu hai chữ bằng sắc đen, những chữ ấy là : Thánh-đức – Thần-công — Ninh-lăng — Thọ-giá — Những chữ ấy hợp lại thành nghĩa rằng : Thánh-giá, Ninh lăng (nghĩa là xe giá của nhà vua đi đến nơi Tôn-lăng) – Thánh-đức, Thần-công (nghĩa là cái đức ngài là đức của Thánh-nhơn công của ngài là công của thần vậy)

22. Khi đưa đám thì hai đức bà Nguyễn-thị-Phi (vợ vua) và các bà cung-tần (nếu vua) đều có đi theo đưa đám tại phải dùng một cái bồ-vi (cái màn bằng vải trắng) che kín, phía trước có cửa song-khai.

24. Các nơi trà thờ của các bà Nội-cung theo chiều hầu khi đưa đám, do bộ Công trù liệu mà làm.

25. Các nơi nhà quan-cư, nhà tiếp-sứ, nhà binh lính ở các nơi, đều do bộ công-trù làm

26. Mỗi quan Tổng-bộ chánh phó sứ đều có một cây cờ, cờ ấy toàn-thân sắc lục, xung quanh viền đen ở giữa có thêu những chữ Tổng-bộ-sứ, Tổng-bộ phó-sứ.

27 Các quan viên theo hầu đưa đám đi thuyền, thì mỗ thuyền có một lá cờ thân trắng biên xanh, trong có đinh chữ sắc đen, đặng cho biết chức phẩm. Các thuộc-viên thì lại cầm bài gỗ ở mui thuyền, cũng có để chữ, ban đêm có treo đèn và có biện riêng.

28. Đám đưa đường thủy thì phải cần dùng rất nhiều ghe thuyền, sự ấy sẽ do phủ Thừa-thiên tư đi các nơi, thuê ghe cho đủ dùng trong khi hành lễ.

29. Trước ngày đưa đám, nha Đồng-lý hội đồng với bộ Công cùng phủ Thừa thiên phải dự sức cho các nơi đường sá và cầu cấp từ trước Khải-thành-điện cung-môn, trước cửa Thể-nhơn, nơi bến Thao, các đường sá trong thành và các nơi khác mà thánh-giá sẽ có đi ngang qua thì đều phải tu chỉnh sạch sẽ chắc chắn. Các công việc ấy tại trong thành thì có nha Hộ-thành xem xét, tại ngoài thành thì có các phủ huyện xem xét.

30. Các hạng đồ trần tự cùng đồ dàn hầu thì là quạt lọng, phất-phất, lư xách, lẵng hoa, tráp, hộp, khay, quả và giường, long-sàng, long-tháp, ghế, đẳng v. v. là những đồ hiện thờ tại điện Cần-thành, hoặc còn để tại trong Nội, các vật ấy đem theo hầu nếu có khiếm khuyết vật hạng gì thì do ty Đồng-lý trù liệu và do Thị-vệ xét thính ý chỉ hai đức Tôn-cung rồi hội-đồng với bộ Lễ mà trù nghĩ việc ấy.

31. Các đồ thần-ngự tự-khí (tức là đồ ghế đẳng, bàn ăn, trần tự tại các nơi Lê-điện, Thổ-điện, Long-nhân v.v. thì do hai nơi Thị-vệ và Thượng-trà đảng linh Thân-binh-vệ mà sai phái.

32. Khi đưa đám đi rồi, các đồ trần tự tại điện Cần-thành còn lưu lại những vật hạng gì, thì giao cho Thị-vệ canh giữ.

33. Còn các hạng màng, màn, trướng, liễn, hiện bày ở nơi Cần-thành-điện, nếu đem vật gì lên điện Khải-thành, thì do ty Thị-vệ đem theo.

34. Đêm hôm rằm tháng chạp (tức là trước khi đưa đám một ngày) thì cửa Đại-cung-môn, Hiển-nhơn-môn và Tả-dịch-môn, ba cửa ấy suốt đêm đề ngỏ cho tiện sự đài-tải các vật hạng và các quan quân vào ra chầu hầu, đêm ấy vệ Thân-binh phải cắt phiên canh gác nghiêm mật.

35. Khi đưa đám, phụng Lưỡng-cung tế giá, ngự theo đưa, phàm các quan-viên binh-linh theo hầu : quan áo đen khăn trắng, lính áo đen khăn đen.

36. Khi đưa đám phụng Lưỡng-Tôn-Cung đến nơi điện Cần-Thành, đưa rồi thì sẽ đi lối khác bằng xe-lắp hoặc bằng xe-điện. Còn hai đức bà Nhất-giai-phi sáng các bà Cung tần theo Thánh-giá đưa đến Tôn-lăng.

37. Ngày đưa đám, phàm các quan viên mà không dự đến các chấp sự trong tang lễ, như những các đức ông Hoàng-Thân, Tôn-nhân, văn-võ ấn-quan, các quan Tôn-trước, từ tam phẩm trở lên, cùng các ông phò-mã đều mặc bổn-phục (tang phục) theo chiều Thánh-giá, còn các quan Tôn-trước từ phẩm đi hạ cùng Công-tử, Công-tôn, Công-tằng-tôn, Huyền-tôn, các ông Tôn-thất các hộ, các ông Thích-ỷ, qui-thương, qui huyện, cùng văn võ thuộc viên và các cậu sanh-viên ở trường Quốc-tử-giám, đều mặc bổn-phục qui nại bên sông Hương-giang mà chầu đưa.

38. Đến ngày đưa đám tự bến Hương-giang trước cửa Thể-nhơn, suốt theo dọc hai bên bờ sông Hương, cho đến Châu-ê, đường bộ và đường thủy do phủ Thừa-thiên sức các xã tổ dưới thuộc hạt phải đóng hương-án kết lập dọc bờ sông và trên đường, các viên kỳ-lão bái khán áo rộng đeo, qui khóc lạy mà đưa Thánh-giá.

39. Trong khi đi đàng thủy trình nhu gặp kỳ điện hiến, buổi triều-điện thì do Taị-vệ điện-hiến trần nước, buổi nhật-trung (12 giờ) và buổi chiều (5 giờ) thì do quan khâm-mạng hành lễ, những các sự tán xướng và lễ bộ đàn hầu trong các lễ điện hiến ấy thì đình-thần không đứng, mỗi đến khi làm lễ thì sẽ quan Tổng-hộ-sứ ra lệnh cho thuyền đi nhặm rải đặng hành lễ cho nghiêm-trang.

40. Trước khi đưa đám một đêm (tức là đêm rằm tháng chạp) tự cửa Hưng-khánh cho đến cửa Hiển-nhơn, hai bên đường đều cắm đèn chai tắp sáng suốt đêm, và đêm 17 là khi phụng linh-giá để tại trong thế điện ở trước đàn Khải-thành thì nơi ấy cũng phải đóng cửa và canh gác suốt đêm, cấm hết thảy thiết người qua lại xán xeo, còn như những quan cư-trú và binh linh theo chầu hầu thì đều có thẻ bài ngà, thẻ bài gỗ, lính canh gác phải nhận kỹ lưỡng rồi mới cho đi, nếu ai không thẻ, sẽ trọng luận tội.

41. Các hiện lịnh sẽ thi hành trong khi Thánh giá ninh-lăng là các cách thức sắp đặt khi đẩy xe rồng đưa Thánh-giá vào Huyền-cung, cùng khi giữ đường Toại-đạo, và khi đốt đồ minh-khí, các hiện lịnh ấy lễ đo quan Tổng-hộ và quan Đồng-lý hội-đồng cùng bộ Lễ mà thương nghị.

42. Phía đông trước điện Khải-thành (tức là nơi Tôn-lăng Châu-ê) thì có xây một cái huyệt nhỏ đặng chôn cái thẻo bạch (hèn-bạch). Ngoài là thành chọn một nơi sạch sẽ đặng đốt các hạng vật kiện cùng bàn minh-khí lại xây một cái án để thờ thần Hậu-thổ, các việc ấy do bộ Công trù làm.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chẻ con thì bản-quán không nhận được, gọi trả bằng con-niêm cả.

SÂN-NHIÊN-ĐÀI

Từ đầu tháng đến giờ, Bản-hội vẫn tiếp được nhiều thơ của các qui khách gửi lại bảo diễn lại vở chèo cải-lương « GƯƠNG-TÂY-LIỆP » để các ngài lại thưởng thức. vì điều mấy lâu nhiều quý khach chưa được xem, song soạn giả còn đang giở bậu sửa đổi lại cả 5 hồ, vẻ tích hát ấy, cho thêm vui trò, rồi mới lại giám đem ra khai diễn để được hợp với những chỗ mà các ngài chỉ bảo cho. Nay xửa đổi đã xong rồi, suốt cả 5 hồi đều được vui trò từ đầu đến cuối, vậy bản-hội xin có lời kính cáo để các ngài biết cho rằng bản-hội định diễn lại vở hát cải-lương ấy trong 5 tối nghĩa là :

Tối thứ sáu 18 Décembre 1925, diễn lại tích « GƯƠNG-TÂY-LIỆP » (Hồi thứ 1)

Tối chủ-nhật 20 Décembre 1925 diễn lại tích « GƯƠNG-TÂY-LIỆP » (Hồi thứ 2)

Tối thứ ba 22 Décembre 1925 diễn lại tích « GƯƠNG-TÂY-LIỆP » (Hồi thứ 3)

Tối thứ năm 24 Décembre 1925 diễn lại tích « GƯƠNG-TÂY-LIỆP » (Hồi thứ 4)

Tối thứ sáu 25 Décembre 1925 diễn lại tích « GƯƠNG-TÂY-LIỆP » (Hồi thứ 5)

Bản-hội lại xin nhắc lại xin nhắc lại để các quý khách biết cho rằng vở chèo cải-lương « HIỆP-KIỀU-NGHĨA-ÂN » tháng trước Bản-hội mới đem ra khai diễn hôi thứ nhất, được các hết quý khen là tích hát rất có luân lý hợp với thời nay. Câu hát toàn mới đặt ra. Nhiều điệu hát, câu hát rất là hợp với tình ý của trong tích hát ấy. Nay soạn giả đã soạn xong cả thứ hai vậy Bản-hội định diễn :

Tối chủ-nhật 27 Décembre 1925 diễn tích « HIỆP-KIỀU-NGHĨA-ÂN » (Hồi thứ 1)

Tối thứ ba 29 Décembre 1925 diễn tích « HIỆP-KIỀU-NGHĨA-ÂN » (Hồi thứ 2) tức là hồi mới soạn xong.

Trong những hôm diễn hát các vở hát cải-lương hết kể ở trên, tại phòng bán vé nhà hát đều có bán vé trước một ngày hôm khai diễn, vậy xin các quý khách hãi có đến thưởng thức đông cho thì Bản-hội lấy làm cám ta vô cùng.

Tối thứ tư 16 Decembre 1925

MINH QUAN CHIẾT TỰ

Kính trình các qui-koach biết cho rằng Bản-hội vừa mới mở thêm được vài người đào kép mới, vậy Bản-hội định đến tối hôm nay là tối thứ tư 16 Decembre thì cho ra hát diễn thử lại tích « MINH QUAN CHIẾT-TỰ » là tích của ho soạn lại làm ra tích hát cải lương. Vở hát này có đặt thêm được ra ít nhiều câu hát mới, điệu hát mới Tối hôm nay thì tất cả đào kép mới ra diễn thử, còn thiếu vài vai chính thì Bản-hội xin cắt toàn đào kép cũ rồi diễn đáng ra đóng để tích hát đó được thêm vui và hay. Vậy xin các qui-khách chiếu cố lại thưởng thức cho và bình phẩm bộ cách vai trò đóng trong tích hát ấy thế nào.

Tối thứ năm 17 Decembre 1925

TẠP KỊCH TRÍCH LIÊN

(Chia làm 4 đoạn, 5 cảnh)

Đoạn thứ nhất : KIM-VÂN-KIỀU (diễn tự chỗ Thúy-Kiều đi thanh minh đến chỗ gặp Kim-Trọng, nai bèn tự tình với nhau.

Đoạn thứ hai : QUAN-ÂM-THỊ-KÍNH

Diễn tự chỗ Thị-Kính đến chùa Vân-tự xin tu, đến chỗ làng ra bắt khoán Kính-Tâm (Thị-Kính).

Đoạn thứ ba : LIỄU-PHỤ-CẢI-NHỤ

Diễn tự chỗ Thúy-Kiều đi gánh nước gặp Trần-Hưng trêu ghẹo chàm phải vu, đến chỗ Thúy-Kiều cải vu tự tận, Trần-Hưng bị giải lên quan.

Đoạn thứ tư : THAM-THỰC-CỰC-THÂN (Hài kịch rất buồn cười)

BERLIET

12 CÁI LẼ nên mua xe 12 BERLIET

1° — Máy phát-động chạy chậm không mòn được.
2° — Máy ca-buya hiệu ZENITH.
3° — Các cơ-quan đều để xem xét.
4° — Hộp vit-tết có 4 vit-tết cần dùng cho các phần dốc.
5° — Còn có mẫu.
6° — Máy hãm nhạy lắm
7° — Máy lái êm và đứng.
8° — Chỗ ngồi rộng và êm.
9° — Lò-xo tốt, đường xấu cũng êm.
10° — Bánh xe thay đổi để, nơ 820 × 120.
11° — Có máy thụt TECALEMIT bơm dầu lên cả các cơ quan.
12° — Giá tiền 28.500 quan.

Xưởng AVIAT
Quai Clémenceau — HANOI

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le prix de la vie humaine. Les vases magnifiques

Un prince du Japon avait fait faire vingt vases de porcelaine d'une magnifique beauté. Il ne vivait que pour les admirer.

Un jour, une servante en cassa un par mégarde. Le prince entra en fureur et la condamna à mort.

Ayant appris cela, un des sujets du prince se présenta « Je suis possesseur, dit-il, d'une recette précieuse pour réparer le vase brisé sans qu'on y soupçonne la moindre fêlure. Il faut seulement qu'on me montre tous les vases ensemble ».

On le conduisit dans la pièce où les précieux fétiches reposent sous une voiture de soie. Il souleva la draperie, et, d'une seule poussée, les jette tous à terre et les brise en mille pièces.

« Les dix-neuf vases restants, dit-il au prince, auraient pu coûter la vie à dix-neuf personnes. Prenez la mienne, ce sera assez ».

Le prince comprit la leçon que lui donnait cet homme ; et, pensant que tous les vases dorés ou sculptés de son palais ne pouvaient valoir la vie d'une personne humaine, il lui fit grâce ainsi qu'à la servante.

Respect au vieux père

Un enfant, tout fier de ses succès à l'école, s'enorgueillissait d'en savoir plus long que son vieux père, et prit un jour devant lui un petit air d'importance.

« Toi qui apprends tant de choses, lui dit son père, apprends aussi et retiens le conte que je vais te dire :

« Un jour, un nain, étant monté sur les épaules d'un géant pour regarder les choses de plus loin, lui frappa sur la tête en lui criant : « J'y vois mieux que toi ». Le géant répondit : « Tu ne le dois pas cela à ta taille, mais parce que tu es monté sur mon dos. »

Tu vois bien, mon fils, je ne suis point un géant ; mais je sais ton père : mon âge, je l'ai souvent porté sur mon dos, quand tu étais petit ; et aujourd'hui encore, c'est moi qui te soutiens, c'est moi qui te nourris, c'est moi qui te fais instruire.

Respect à ton vieux père.

J. M. Guyau

Cái giá-trị của mạng con người, Những cái lọ đẹp

Một ông hoàng nước Nhật truyền làm 20 cái lọ sứ thật đẹp. Ngài chỉ ngắm cái lọ cả ngày.

Một hôm một tên thị-tỳ vô ý đánh vỡ mất một cái. Ông hoàng nổi giận sai đem xử tử.

Một viên đại-thần nghe thấy thế, xin vào ra mắt và tâu rằng : « Thần có biết một phép rất màu để chữa lại cái lọ vỡ đó không còn ai tìm thấy được những vết rạn nữa. Nhưng phải cho thần xem đủ những cái lọ còn lại kia. »

Người ta đất viên quan ấy vào cái buồng để những đồ quí ấy, trên phủ một cái màn lụa. Ông liền xắt cái vải ấy ra từ tí và xé tất cả các cái lọ xuống đất, vỡ tan ra làm nghìn mảnh.

Ông ta tâu với đức hoàng rằng : « Thưa đức hoàng, 19 cái lọ còn lại đây, có thể làm cho 19 người chết nữa. Xin giết một mạng tôi, thế là đủ. »

Ông hoàng hiểu ý viên quan ấy nói, nghĩ rằng tất cả những lọ mọ vàng, chạm trổ đây ở trong cung điện thật không đáng giá một mạng người. Ông liền xuống chỉ tha cho viên quan ấy và cả con thị tỳ nữa.

Ta phải nên kính trọng cha già

Một đứa trẻ con cậy mình ở trường, học hành giỏi giang tấn-tới, lường mình biết nhiều hơn cha già, nên một hôm đứng trước mặt cha lại có bộ kiêu-căng.

Cha nó liền bảo nó rằng : « Con đã học rộng như thế, con cũng nên học và nhớ lấy câu chuyện cha kể sau đây :

« Một hôm một người lên đứng trên vai một người bộ-pháp để trông những vật ở đường xa, về vào dẫn người bộ-pháp mà bèn lên rằng : « Những vật đáng xa ta trông rõ hơn mày. »

Người bộ-pháp trả lời rằng : « Nếu mày không đứng trên lưng tao, thì mày không thể nói được thế. »

Con ơi ! ta không phải là người bộ pháp ; nhưng cha là cha con ; cha vẫn thường để con lên lưng cha, khi con hãy còn thơ ấu, mà đến ngày nay chính cha vẫn còn đỡ dần cho con, nuôi con, cho con đi học cho biết đường hay lẽ thiệt. Con nên kính trọng cha già mới phải.

M. N. B. V. G.

ĐA TỐT GIÁ HẠ



Thưa các ngài,

Bản-hiệu xưa nay đóng giầy vẫn đúng các thứ da tốt, các ngài đã dùng qua đều rõ, vậy nay bản-hiệu lại xin tỉnh giá hạ hơn trước, xin các ngài chiếu cố, bản-hiệu mới có thứ kem đánh giầy vernl khôi mới và khôi rắp, khi bôi để nâu giầy sẽ đánh, thì da mềm lắm (Crème VERNISIAN).

NGUYỄN-TIẾN-HẠM dit THUẬN-THÀNH
Bottier - Chapelier
7, Rue des Caisses Hanoi
(Có ca-talô để biếu các ngài)

C. J. BONNET



là hiệu tơ lụa tốt hơn cả

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Các vé có thì giá 20 quan, còn thì đóng làm 20 tháng mỗi tháng là một quan. Mỗi tiền lần đầu, tiền được ngay cái vé, riêng mình có quyền sở-hữu, kể về tháng sẽ thì được cả tiền. Mình chỉ chịu khó đánh dấu một tí, thật kiểu như không một đồng, mà đã được dự các cuộc rút số. Lại được cả quyền sở-hữu mỗi năm có bốn kỳ rút số sinh lợi-tức.

Về Crédit National mỗi năm làm kỳ dự cuộc rút số là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre

Mỗi kỳ rút số có :

1 lô.	MỘT TRIỆU
1 lô.	500.000 quan
2 lô.	200.000 quan
3 lô.	100.000 quan
6 lô.	50.000 quan

Tiền rút số tám kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm

Muốn dự các cuộc rút số kỳ, nên gửi 20 quan cho ông chủ-nhiệm nhà :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Việc bán vé này theo như bản luật ngày 13 Mars 1906, các nhà mua vé được đủ điều nhất luận

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Phũ phàng chi mấy Hóa công ?

(Tiếp theo)

Ngờ đâu thầy cứ chơi mãi, đến nỗi tiền vào có bao tiền ra về cùng, lương hàng tháng thầy tiêu không đủ, nên phải đi vay, nhiều khi lại dùng những cách để mặt để lừa người phần bạn. Ôi ! đã tới lỗ bước thì nào còn giữ được giá gì nữa !

Ở phố. . . . có mẹ Phượng là quí thiếp một vị quan Đại-pháp, nhân gặp hồi chiến-tranh bị chết trận, bỏ nhiều gia-tài ở bên này mẹ đều được hưởng cả, nên tự nhiên mẹ thành một nhà đại-phú ; phố xá ai cũng biết tiếng, kẻ vay mượn cũng nhiều, người ra vào cũng lắm. Không biết duyên gặp gỡ xui khiến thế nào, thầy Nhất-Minh người ta chỉ đi lại nhà mẹ có mấy lần, lần thì vay, lần thì giả, mà chẳng bao lâu hai bên cùng đã mang mối tình chung, thầy thì thấy mẹ có sắc mà ham, mẹ thì ưa thấy vì thầy thầy là người cũng có thể giúp đỡ mình trong việc gia-đình, nên cùng nhau có lời non thề bể, mong rằng một ngày kia sẽ sắt cầm phỉ nguyện.

Thế rồi thầy ham mê mẹ Phượng quá, cơ khí hơn tuần lễ không về đến nhà, xong cô Xuân-Đào vẫn một mực, không oán giận trách móc gì thầy cả, chỉ than thân tải phận một mình, mà lại thay cho Hóa-công, sao đã bày ra nỗi thế để sinh ra người ta mà chỉ có những cảnh buồn rầu, những nỗi u-uất, cay nghiệt, mặn nồng muối, chát như bồ-hòn, đắng như mật lợn vậy.

Sau cô thấy thầy ham mê mẹ Phượng càng ngày càng quá, nên mới tỏ ý ngăn trở, thầy biết ý đem lòng căm giận, làm làm tổ ra có phũ đau từng khúc ruột. Than ôi !

Vì đâu nhạt phấn phai hương,
Cho duyên đắm thắm ra duyên bẽ bàng

Cô khổ tâm lắm, bất đắc dĩ phải bỏ về Hà bảy tỏ tình hình cho bố chồng biết, ông liền xuống ngay thấy rõ sự thể mắng mỏ thầy thậm tệ, nhưng thầy giờ ác thấy như u-mê mê, tinh thần thầy như bị cái sức vô hình gì cản lại, bao nhiêu những tư tưởng hay, chỉ hướng cho cha thầy như có một đám mây đen mờ ám đó, nên thầy đã chẳng vâng lời nghiêm-huấn, lại còn sừng cổ cãi lại, nào « tôi kiếm được tiền tôi tiêu, việc gì đến ông », nào : « nó có của tôi đừng lấy nó nữa », nào : « con kia quí mến thế thì tôi thương làm sao được », lại còn « bây giờ tuổi tôi đã nhờn khôn, không ai có quyền phép gì cấm đoán tôi ; tôi nay được tự-do rồi, nếu tôi làm trái đã có luật pháp. »

Ông bố cơn giận quá, cứ ngồi thở dài, không nói sao cả, vì biết rằng cái tài khôn của đứa con vô phúc ấy, đã mất rồi, nếu còn nói nữa thì sẽ nhỡ nó phát khùng lên, hại đến tính mệnh chăng. Ông bèn về Hà ngay gọi con dâu ra bảo rằng :

« Con ơi ! cha cũng mong cho các con được đẹp đôi vừa lứa, ai hay đâu số con vất vả, nặng nợ phong-trần, mà chồng con lại bạc bẽo. Thôi cha cũng đành rằng sinh chồng con ra như hạt mưa rơi vậy, chồng con nay đã thế, con đừng nên xuống làm gì nữa, mà sinh ra sự lo cho con, con hãy ở đây ít tháng, xem chồng con có cải quá được ít nào không. »

Thì cô cũng vâng lời.

Thầy Nhất-Minh đã chẳng thấy hỏi, lại không thuê nhà nữa, mà dọn hết đồ đạc về nhà tình-nhân đã :

Cùng nhau trắc trắc mai mai,

Thật là :

Ba sinh đã phỉ mười nguyền,
Gấp lời phong nguyệt nặng nguyền non sông.

VI

Thoi đưa thấm thoắt, cách đấy bốn tháng giời, một hôm cô Xuân-Đào đương ở nhà thấy có giấy Tòa án đem lại bảo đến phiên tòa hôm thứ ba ngày. . . . tháng. . . . . thì ra đối tụng về việc thầy Nhất-Minh làm thư ký tính N. kiện cô vì việc cô thấy lấy ngẫu thì ghen tuông, đang ở với thầy ở N. tự nhiên bỏ thầy đi, về Hà ở, rồi phải lòng gái hiện cô có mang nên xin tòa phạt cô về việc thông gian ấy và bắt phải bồi tiền phí về việc xuất. Cô ngẫn người ra, không biết nghĩ sao, mới nói với bố chồng, ông này cũng ngẫn người ra, nhưng cũng cố khuyên dỗ con dâu cho yên đã rồi quyết đoán với cô rằng : đến hôm ấy ông sẽ ra tòa làm chứng cho, cô chớ nên sợ hãi gì.

Đến ngày cô ra khai với Quan-tòa rằng : thầy Nhất-Minh từ khi đem đâu với mẹ Phượng thì rượng-rẫy cô không nhìn nhận gì đến cô ta, nên cô ta phải về ở nhà bố chồng để buôn với ở cho Đồng-xuân, làm kế sinh nhai, còn đứa bé đang ở trong bụng cô là có mang với thầy từ khi thầy hãy còn ở nhà, chưa bỏ xuống N. Tòa hỏi hai bên và những của ông bố rồi nghị án tha cho cô, và bắt thầy Nhất-Minh phải ăn ở tử tế với cô. Thầy tức quá không biết làm sao, đành phải chịu vậy.

Ông bố trước mừng thầm được đứa con, ngày sau có thể nối được nghiệp, giữ được gia-sản trong nhà, ai ngờ từ khi sắp ra chuyện này, ông vừa buồn vừa tức, vừa lo, mất sinh ra bệnh mà theo bà vợ về chín suối.

Thế là gia-sản về tay thầy. Lúc cha còn, thầy không được tiêu phá, nay sẵn của trong tay, lại càng phe già, ngày đêm chỉ quẩn quít lấy a vợ tây giang hồ. Không hề đoái hoài đến cô Xuân-đào cả, coi cô như vật vô dụng, nào lườm, nào nguýt, nanh hạ đá đường, bảo với hoa dập liễu, nào bởi mắc ông cha, chỉ muốn tống đi xa cho rảnh. Đoạn-trường cô lúc ấy thật là buồn tênh !

Lòng cô đau đớn như dần, ruột cô đứt từng khúc, cô lo nghĩ quá, nên người mỗi ngày một vỏ, da mỗi ngày một xanh, lâu dần chỉ còn cô xương với da, chẳng khác gì bộ xương vậy ; cô cứ dai dẳng vẫn than, ho hen khụng khoạng, muốn thở không ra hơi, muốn nói không ra tiếng. Ôi ông trời ! Giữa lúc bấy giờ, cô lại ở cữ, nhưng nào có nuôi được, vừa đẻ ra trời đã bắt lấy. Cô biết tuổi mình không sống được bao lâu nữa, cố gắng gin cho trọn cái tình, nên bỏ nhà ra đi thì người chê cười. Thế mà chồng đã chẳng tương thì chớ, lại đang tâm thêm mụ đẹp vài hoa trước. Cô biết kêu ai bây giờ ! Chao ôi !

Phận sao phận bạc như vôi,
Công đeo đuổi chẳng thiệt thòi lắm ru ?

Cái ngày chung thân tận của người bạc phận này mới đau đớn thay ! lúc nào cô cũng ao ước cầu nguyện làm sao cho chóng hết kiếp liễu bồ ; được mười hôm thì người bạc mệnh hồn về chín suối.

Nhất-Minh thấu chăng thầy ?
Biết cô sống đọa thác đầy đấy không ?

Ô-hê ! Thương thay ! cô Xuân-Đào thật là người hiền phụ ! thật đáng kính thay ! đáng phục thay ! Hóa-công sao mà phũ phàng thế hử ? Ký giả biết chuyện cô viết nên bài này là để lưu cái tiếng thơm của cô về sau và mong rằng những người có tính hoang toàng bạc hạnh kia nên mau mau tỉnh ngộ lại.

Dương-khái-Sinh

Dư luận Nam-kỳ

Bệnh tình của kẻ thiếu-niên

« Gởm cho cái sống khuynh-thành, « Làm cho đổ quán xiêu đình như chơi ! »

Kim-Vân-Kiều.

Tại Hanoi mới đây, có một viên giáo học thiếu niên kia, vì không được cùng một ả con hát — tại chàng ta đã có vợ lớn — tự tức trầm uất, có uống thuốc độc để tự-vẫn.

Việc tự sát này, các báo trong Nam ngoài Bắc đều có đăng cả.

Lấy con mắt một người thường mà xét, thì chẳng qua chỉ chép miệng thở dài, thương tiếc cho cái đời người tuổi trẻ một kẻ thanh-niên mà thôi, nhưng ở vào một người có ý xét tới cái trình-độ dân đức ở nước ta, thì không thể bỏ qua mà không nghĩ ngợi nhãn nhe tới cái chuyện này.

Thật vậy, cứ coi một cái chuyện nầy thì đã biết kẻ thiếu-niên ở nước ta chìm đắm trong biển tình là thế nào.

Khi người ta ở lứa thanh - niên, khi-huyết đang mạnh, ngọn lửa tà-dục đốt ở trong, cái ngòi vật-dục cháy ở ngoài, ít người chống được sẵn dục là một vị thuốc « mê » để cám-dỗ người ta hơn hết, cho dẫu tới những bực phi thường cũng là thường hay lận lội trong trường tình hơn cả và thường bị con mà tình dục nó coi trị : ông Nã phá-Luân đánh đông dẹp bắc, chỉ khi biết bao mỹ nữ nàng Joséphine cám-dỗ, bảo sao nghe vậy ; ông Alfred Musset là một tay văn-sĩ có gia-trị ở bên Pháp mà đối với một tay bút thải hương thừa như nàng Georges Sand vẫn mê tơi.

Đã làm trai thì phải có chơi, kẻ nào nói rằng người ta phải giữ gìn không được chơi bời chẳng qua là một kẻ « giả đạo đức » mà thôi, duy chỉ có một điều cần bàn với các bạn thanh-niên là ta có nên sống thác với tình cũng là đem bắt sao nhiều ngày tháng mà đổ cả vào chữ tình không, đó chính là một câu hỏi khiến cho luận giả viết bài này.

Cái câu bàn trong một nước là gì ? Là kẻ thanh-niên. Trong một nước ai cũng có lòng kỳ-vọng kẻ thanh-niên, vì nước tấn hay là thối là do ở kẻ thanh-niên, nếu kẻ thanh-niên không biết đau đớn lòng vì những điều trông thấy mà tự tu tự tỉnh để mưu những sự-nghiệp lớn thì trong-lai còn biết trông vào ai. Một nước đã không kể hàng-niên chỉ ngày đêm mặt mà trong cuộc truy-hoan thì nước đó sẽ trôi nổi như thế nào ? hưng hay vong ? tồn hay bại ? không cần nói các bạn thiếu-niên cũng đã rõ vậy.

Nhưt là ta ở nơi tỉnh ngõ mà không nên liều chết vì tình. Cũng là một cách tự vẫn, nhưng cớ tự vẫn để là một cách hèn, kẻ thanh-niên nên không dùng cái thủ-đoạn đó.

Người Nhật là một giống người liều chết hơn cả, nhưng phần nhiều là chết vì « nghĩa » cũng chẳng phải là chết vì « tình ». Liều chết mà được như việc hộ-sinh Cao-tự Lãi Ý Đồng bạc sĩ, như ông Hoàng — Dục tuẫn tử vì nước, thì tuẫn tiết mà ông nên chết, tuy đời nay không kể phụng thờ mà đời sau sẽ có bia đá tượng đồng, nếu kẻ thiếu-niên được ta mà có liều chết thì tha chết vì lẽ chung, chớ chẳng nên vì cái lẽ riêng mà chết !

Ngoài cái thói tự-sát vì tình, luận-giả còn xin khuyên anh em thiếu-niên ta nên hạn chế sự chơi bời, vì phàm người đã chơi bời quá, thì còn sức lực đâu mà mưu tính chuyện gì.

Người Âu-tây tự tình dục có mạnh hơn ta thật, nhưng người ta chơi bời có điều độ, ngày là thường trong những ngày nhàn rỗi thì người ta mới chơi, còn như người mình phần nhiều là cuộc vui đầy hang trận cuối suốt đêm.

Ở vào một trái cuộc đua lúc thành lập này, ta nên bỏ bớt sự chơi bời, đối với sự chơi ta chỉ nên coi như là cuộc mua vui trong chốc lát mà không nên lấy rằng được biết khoe cách chơi nọ cách chơi kia, quen kẻ này, biết người khác, làm cái mục-đích có một không hai ở đời.

Người viết bài này, vốn đã cay đắng chìm nổi về sự chơi, nay tới lúc tỉnh ngộ, xin có lời thành thật nhắn-nhủ với anh em thiếu niên.

M. C.

(L. T. T. V.)

Cuộc thi thơ

Của Ngô-tri-Quyên nữ-sĩ

MMMDCCI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu dựng công ghi khắp Á đông.
Cửa Thánh dầu mưa xa gió tếp,
Sân Hiền còn khói tỏa hương xông,
Công cao nỗi trước đời Nghiêu-Thuấn,
Học rộng sau truyền cõi Nhị Nùng.
Ăn quả nhớ người gieo hạt phúc,
Để thơ hoài-cổ động lòng chung.

Võ-Thường, Ecol Primaire à Vientiane

(Còn nữa)

CHÈ TÀU SÂM-MẬU

Hiệu trà Sâm-mậu nổi tiếng đã lâu. Trước đây các ngài ở xa muốn mua, có khi gửi đi không tiện, thật phụ lòng các quí-khách. Bây giờ muốn được nhiều người làm đại-lý, hễ ai muốn làm, xin viết thư cho số 59 phố Hàng-ngang Hanoi.

1. Phàm bán trà bất cứ nhiều ít, mỗi một trăm đồng sẽ để hoa-hồng cho đại-lý 3$.

2. Phàm những tiền phi-tổn gởi trả cũng gởi tiền và thuê phu đài-đệ, vân vân thì bản-hiệu đều xin chịu.

3. Giá hàng tùy theo kỳ tiền dài ngắn đã sẽ định.

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

HÀNG MỚI SANG

BÁN CHIẾU KHÁCH

Bản-hiệu bán cất bán lẻ các thứ hàng vóc nhiễu, tơ lụa, satin, sa tây, cachemire faille, khăn vuông, khăn lụa len các thứ len dạ, tissus Impermiable, mũ dạ v. v...

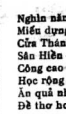
PHAN QUẢNG-THÀNH

Số nhà 10, phố hàng Đào, Hà nội.

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.

Trị bệnh mát máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rạo phải làm cho hay ho vật nóng thuốc này rất đề, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ !

Bài thuốc này có hội-đồng sức quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là :

Thuốc nước bổ huyết

MÁU BỒ 1140

Sắp tới hiệu Cordonnerie ĐỨC-LONG Sellerie

58 phố Tiên-Tsinh Hanoi mua bộ đồ xe khác, kẻo có ngày nguy đến tính mạng vì ở đây có nhiều xe mua tại Pháp rất bền và đẹp

Catalogue France sur demande

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Rượu bổ-đào:

● TONIQUE TONKINOIS ●

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo bình tự nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc về những bình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tức Nội-các phụng lời chuẩn phê rằng:

Chiếu nay đệ dâng phòng cần MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ để dùng ngự dụng quí vật hay, đáng nên gia thưởng, trước tạo phê thị phi cho qui dụng, phòng chế-dùng đã bổ khanh-ghé.

Khâm thử.

欽此

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Dã vậy, giá bán lại dắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

MỘ-LÍNH

Sở mộ-binh ở phố Maréchal JOFFRE, số nhà 31, đang cần mộ các thứ lính nghệ như sau này để bổ vào làm ở sở Pháo-Thủ Hanoi:

Thợ nguội, thợ tiện sắt, thợ đúc, thợ thiếc, thợ rèn, thợ mộc đóng xe, thợ mộc đóng đồ-đạc, thợ mộc làm nhà, thợ sơn tây, và thợ làm các đồ da.

Vậy các người thiếu niên ta, từ 20 đến 30 tuổi Annam là cùng ai thiện nghệ, có thể vào sở mà hỏi các thể lệ, sẽ sẵn lòng chỉ bảo tỉ tẻ.

Ngày nào cũng được.

HỘI GIÁ ỦY VIÊN VỀ HẠT TOÀ ÁN ĐỆ NHẤT CẤP HÀ-NỘI

Tự ý phát mại

BÁN ĐẤU GIÁ

Các hàng mới, đồ mỹ nghệ Trung-hoa, Nhật-bản, Việt-nam Tòa án thương-mại Hà nội đã cho phép.

Ngày thứ hai 21 Décembre 1925, hồi 17 giờ chiều, nếu ngày hôm ấy không bán hết, thì các ngày hôm sau, cũng giờ ấy, bán nốt.

Sẽ bán đấu giá ở số 25 phố Paul-bert, Hà-nội, những hàng hóa, và đồ mỹ-thuật, còn để lại ở kho, nhân việc thanh toán cửa hàng E Zileck à la ville de Prague.

Có bán:

Đồ mỹ thuật Pháp. Đồ bạc, đồ vàng, đồ dùng để tặng báo, đồ thủy-tinh, đồ dùng trong nhà, đồ chơi v. v. . .

Đồ nữ trang kiểu tối tân.

Đồ mỹ thuật Á-đông. Đồ mỹ-thuật Nhật-bản, Trung-hoa, Việt-nam, đồ thêu, đồ sứ, đồ đồng, đồ ngà, đồ gỗ trạm, tranh vẽ, v. v.

Một cái xe ô tô tốt.

Cửa ghế tủ bày ở cửa hàng, quầy hàng, tủ kính, giá hàng, đến ngày 28 Décembre 1925 hồi 17 giờ chiều sẽ bán đấu giá.

Bán tiền ngay. Phải giả thêm ngoài 10%.

Hộ-giá ủy viên.
FLEURY.

Nạn xe cộ. — Hồi 8 giờ rưỡi sáng ngày thứ hai, chiếc ô-tô số T. 962 của hàng com Grand Hôtel de Đồ-Sơn đi đến khố Maréchal Pétain thì va ngã phải đứa trẻ con khách, ở số nhà 110 phố Chavassieux May đứa trẻ ngã không bị thương tích gì, nên đứng dậy chạy về nhà ngay.

Cũng ngày hôm ấy vào hồi 10 giờ Mme Anthamy ở nhà số 164, đường Bonnal đi xe tay đến phố Đầu-cầu, thì bị một cái xe bò, do tên Hoàng-văn-Liễu và Nguyễn-văn-Nguyên, va phải, không việc gì đến người và xe.

Cháy. — Hồi 11 giờ đêm hôm thứ sáu trước ở xóm nhà lá đằng sau sở xi-măng phát hỏa do sự bất cẩn. Cháy mất tất cả 14 nóc nhà, thiệt hại chừng 1200 đồng, không việc gì đến người vật.

Người ta đồn rằng không phải là sự bất cẩn, mà là chính người đàn ông ở cái nhà phát hỏa ấy đốt vì sự giận nhau với vợ. Nguyên đêm anh ta tăng tiền, lại vay bố vợ không được thì về sinh sự với vợ và đốt nhà.

Đàn bà đánh đàn ông. — Có tin rằng có con gái 18 tuổi ở gần nhà máy gạo Phong-Lợi-Thành cầm dao chém một người đàn ông bị nhiều vết thương, đến nỗi chết, thì nay đã bị bắt tống giam để hậu xét.

Nguyên do có này bán hàng tạp hóa, một hôm có người đàn ông vào hỏi mua cái áo vệ-sinh, vì một bên nói thách, một bên trả rẻ, thành ra to tiếng, rồi có nọ vác dao chém luôn người đàn ông đến mười vết thương. Người đàn ông vào điều trị ở nhà thương, đang lẽ đến phiên tòa xử năm nay sẽ xử, nhưng chẳng may người kia đã chết, nên vụ phải hoãn.

CÂU GIỎ (Bắc-giang)

Một cái hỏa tai ghê gớm. — Hồi ba giờ chiều hôm 7 décembre, tại một nhà kia ở làng Cầu-gỗ không biết quẩy cám thế nào vỏ ý để lẫn bén vào phên, chẳng may hôm đó gió thổi mạnh, ngọn lửa cứ việc đùng đùng bốc lên, nhà nọ truyền nhà kia, cháy tất cả mất 93 nóc. Tuy cháy giữa ban ngày, nhưng vì người làng phần nhiều kẻ đi đồng, người đi chợ, coi cả đàn-bà con trẻ ở nhà, nên suốt cả làng chỉ chạy được người, còn đồ đạc thóc lúa đều bị cháy ra tro cả, thiệt hại kể có hàng vạn.

Thảm nhất là một nhà kia cả bà cụ già vừa tắt nghỉ, khâm liệm vừa xong, con giai sang làng khác mua xăng, con gái tưởng tìm nhà mình bị cháy, vội-vàng chạy về để chữa nhưng tới nơi thì bà cụ đã bị cháy cùng queo như con bò thui chín.

Tính-lý ở xa, hễ ai cạn cả, nên cháy suốt cả làng từ 3 giờ đến 5 giờ mới tắt.

Lại áo-não nhất là tại họn chị em k'a, kẻ đàn người phách, nhân mới chân ráo vừa ở Gần Kiệp về chiều hôm trước, thuê cửa thuê nhà chưa được chẩu nào mà hỏa thần nỡ đem tâm trạo xuất. Đương khi gặp cái thảm họa đó, người làng phần thì tiếc của bỏ hôi nước mắt, phần thì lo làm sao được chỗ trú chân, nên trông thấy chị em đầu tóc bơ thờ, sênh phách lồng chồng, đã chẳng ai thương, mà ai cũng ai vẫn là tại họn hồng lâu kia xúi quẩy mà cả làng bị cơ-cực điều đứng thế này, rõ đã thảm chưa!

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Trộm như rươi. — Từ ngày có lũ nhà pha được ấu xá đến giờ thì trong thành phố sinh ra đêm nào cũng có nhà mất trộm, thậm chí có nhà phải thuê người canh, lắm nhà mới bảy tám giờ tối đã treo thàng khóa bàn ghế đi lấp cửa lấp ngõ, thế mà chúng còn nậy cả tầng cimenl, đào thông xuống dưới bậc cửa hay đỡ người chui xuống mà vào. Đào bà con trẻ lắm nhà thấy chúng vào, sợ quá phải la hơi trùm chăn kín không dám thở đành cho chúng vơ vét chán rồi ra.

Ở, bảo rằng đêm hôm giờ đã có sương muối thì các thầy cảnh-sát cùng các bác phu tuần còn bận sưởi đã đành, chứ như mấy tháng trước nọ chẳng mỡ ra mà các bác đó cũng chẳng buồn đi chơi mát cho khuya một tý thì ai cũng phải phàn nàn. Nhưng nói cho đúng tội, năm thì mười họa cũng có được một vài bác đứng trước rạp hát hay nhà cao lâu có nghe tiếng sì kêu trộm thì hạ lệnh cho các bác phu tuần đi xa độ vài mươi bước truyền cho hàng phố biết là có trộm đó, dậy mà coi nhà.

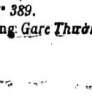
Nhưng đó là phương diện ban đêm, chứ ban ngày thì cái oai của các bác gớm lắm đó, giá các bác trông thấy ai cho nào cầm nhà ai tai các bác xông ngay vào bắt cho kỳ được.

(*Xem trang thứ tư*).

HỎI CÁC NHÀ MẮC BỆNH SUYỄN, BỆNH HEN!

Ai mắc các bệnh ấy mà khó thở mà đàm tắc nên dùng thuốc Abyssinie Exibard bằng bột (REMÈDE d'ABYSSINIE EXIBARD en POUDRE) thì bệnh sẽ đỡ ngay. Bỏ bột trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh kim khí mà đốt, rồi hít cái khói thuốc, thì lập-tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu là thường. Hút thuốc quấn Abyssinie Exibard CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái hàng quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu:



Gởi bán tại { BLANC, Hanoi / MONTÈS, Hanoi

PHÒNG GIẤY LUẬT-SƯ
LARRE ET COUESLANT
số 42, đường Henri-Rivière, Haiphong

Ngày thứ ba 22 Décembre 1925, hồi 8 giờ sáng, tại phòng hội đồng, tòa án Hanoi, sẽ bán đấu giá:

Một cái dinh-cơ ở Hanoi, góc đường Puginier và đường Van Vollenhoven, số 49 đường Puginier.

Đặt giá: 16.000$

Ai muốn hỏi điều gì xin lại hỏi Luật-sư Larre et Coueslant.

L. LARRE

BÁO-CÁO VIỆC-RIÊNG

Tên tôi là Lê-văn-Hậu, ở phố hàng Bát-ngô, số 25 (Rue des Tasses) có một đứa con gái cả tên là Lê-văn-Đức, thì tây thân quán tại làng Đông-mai, tổng Đại-từ, huyện Văn-lâm, tỉnh Hưng-yên, nó hư lắm, tôi không thể dạy được nữa.

Tôi có cho nó ở với bà tôi tên là Ng-thị-Nhị, tức là Lê-đức-Lợi buôn bán đồ đồng ở phố hàng Bát-ngô số 42 (Rue des Tasses) Hanoi, dạy-dỗ hộ; nhưng mà nó lại càng hư quá, nó cứ đi chơi hơi cơ bạc tự do hơn trước.

Cho nên tôi có lời báo-cáo: xin các ông, các bà nào tin-cẩn nó giao tiền bạc hay là đồ vật gì cho nó thì cứ nói mà đòi. Nếu nó không giả được thì bổ tù nó hay là làm thế nào nó thi tuy x, chư không được trách-cứ hay là nơi phạm đến tôi và bà tôi. Tôi đã có giấy trình Cẩm rồi.

Lê-văn-Hậu.

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

CÓ BÁN:

Xe đạp và xe máy « Môtô » hiệu « TERROT » và « ALCYON »

Đồ phụ tùng các thứ xe đạp, xe mô-tô, xe ô-tô

Súng đi săn

hiệu VERNEY CARRON

Xưởng chữa xe ô-tô

Xin đến hỏi giá

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiện-nong chu tất, nên gửi hiệu *NAM-TÂN, bán sách, số 88, phố Bonnal, Haiphong sẽ giúp.*

Hiệu kim-hoàn

HOÀNG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chế-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chơi tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu-cố tại nơi sẽ được chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urosformine

Giá 1$80 một hộp

BỆNH LẬU

Thụt bằng thuốc LUGAR mà chữa lậu thì không gì hiệu bằng.

THUỐC THỤT LUGAR có nhiều chất quý ở loài thực vật, trị trùng lậu thì chóng quá; mà nhất là chữa không cần-thận nó nặng lên thì THUỐC LUGAR dùng nhẹ lắm.

THUỐC THỤT LUGAR không có mùi gì cả; giá dụ ống tiểu tiện thấy nóng hay khó chịu mà dùng ngay thuốc đó, thì lậu có gần phát ra cũng tịt hẳn.

Hễ muốn giữ không mắc bệnh lậu, thì giao hợp xong rồi, dùng ngay THUỐC THỤT LUGAR.

Cứ thấy đau ống tiểu tiện thì trong một ngày thụt 3, 4 lần.

Thụt sẽ để thuốc trong ống tiểu tiện độ 4, 5 phút, rồi sẽ nắn nắn ống đó.

Trước khi thụt thì phải nhớ tiểu tiện đã, 2, 3 giờ xong rồi lại tiểu tiện nữa.

Trong khi lậu thì nên uống, thuốc SANTAL MARY và thụt THUỐC LUGAR thì dầu bệnh nặng thế nào cũng phải tiêu diệt.

Thuốc thụt Lugar. . . 1$75
Thuốc Santal Mary. . 1$00

Bán tại nhà bào chế CHASSANE số 57 phố Paul Bert, Hanoi.

Kỳ hội chợ năm 1925 này

Hiệu Café Restaurant HIỆP-THÀNH, số 29, phố bờ Hồ (Bd Francis Garnier) đã sửa-soạn phòng ăn và phòng trọ để nghênh-tiếp các qui-khách về xem hội-chợ. Ngài nào đánh giây thép giữ phòng trước, thì bản hiệu xin cho người ra gare đón và trông coi giúp việc đài đệ hành-lý.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Phố Paul-Bert, phố Đồng-Khánh và phố Rollandes

HANOI

Trong hết tháng Décembre

CÓ BÀY RẤT NHIỀU THỨ MỨT, KẸO

Dragées amandes fines	*Một nửa kilo:*	**12** fr. 50
Chocolats fourrés Jacquin	*Một nửa kilo:*	**20** fr. 00
Chocolat « Marquise de Sévigné »	*Một nửa kilo:*	**30** fr. 00
Có các hộp kẹo rất đẹp Marquise de Sévigné.	Từ 25 fr. đến	**250** fr. 00

Nougat de Montelimar — Sucre d'Orge — Confiserie fine — Pain d'Épices

Trên gác, bày đủ các thứ đồ chơi

TÉLÉPHONE N° 126 — ADR. TÉL. MAGARÉUNIS — ECRIT ICETALE N° 40

CÁO-BẠCH

Ông Caps chủ hiệu Vận-tải ở phố hàng Trống số nhà 102 có lời bá-cáo cho các quý-khách Annam biết rằng, đến ngày 25 Novembre ông sẽ có ô-tô chở hành-khách đi từ Nam-định đến Ninh-bình. Ô-tô chạy xuốt ngày từ 6 giờ sáng đến 6 giờ tối đi từ gare và chợ Nam-định và từ gare và chợ Ninh-bình; có đỗ ở các gare ở Nam-định và ở Ninh-bình, lại có giấy chiên hàng. Việc vận-tải nay sẽ do một người Tây ở Nam định thay mặt tôi trông nom. Xin mời quý-khách chiếu cố.

Nay bá-cáo
CAPS

BÁN GỖ:

Lim, gụ, lạp đủ các sắc, ván sàn, giui nhà, than củi và than mỏ.

Có gỗ ở cửa lối đem về.

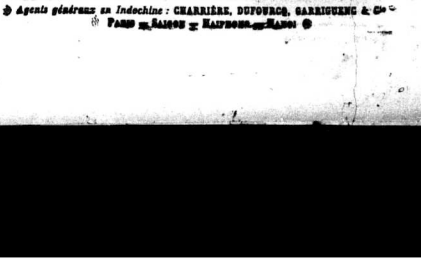
Bán buôn và bán lẻ.

Hỏi tại hiệu **Nguyễn-đức Mai**

Hanoi: *phố bờ sông, số 4, téléphone N° 404.*

Haiphong: *Phố trường Bách-nghệ, số 20 (rue de l'Arsenal) téléphone N° 389.*

Hà-đông: *Gare Thường-tín số 1.*



Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

PARIS — SAIGON — HAIPHONG — HANOI

Ngày nhưn hôm nọ một bác trông thấy con chó nhà phố Tây lý thập thò ngoài cửa, con chó đó cũng khôn, trông thấy cái bác đó nó đã chạy tót ngay vào mà bác đó còn về lập bộ bỏ nào mà hôm sau thấy có giấy phạt bảy đồng, cho hạn nộp ngay thì có chết người ta hay không, đến nỗ phải bán cả vợ áo chồng không có chịu mà bị tù bộ thì khổn.

Mấy hôm sau lại thấy các thầy ấy truyền rằng nếu nhà nào có chó ra đường thì phải phạt 15 đồng bạc phạt và 3 đồng tù. Thế thì nhà kia phải phạt 7 đồng bạc hãy còn nhẹ kia đấy.

Thiết tưởng luật lệ là luật lệ chung, nếu có lệ mới như thế thì nên yết trị và báo cáo cho dân thành-phố biết mà giữ gìn, chứ cứ bằng ở miệng mấy thầy cảnh-sát như thế thì dân thành phố nhao nhao lo sợ lắm. Vì rằng trăm thì như thế, các thầy cảnh-sát còn bận công việc đi bắt chó, tuồi mà bắt đem người đi lao động suốt ngày, độ mình nuôi thì như chết, còn biết gì, nhờ có con chó thực nhẩy, mà nơi sểnh ra, chó ra đường tới đã một cái cực bán giá tài đi nộp 15$ bạc phạt lại còn ngồi tù 3 tháng thì có k ồ không!

Mong rằng những điều lệ mới đó rên niêm yết cho dân thành phố biết mà g ữ gìn thì may lắm.

T. C. lai cảo

HOÀNG-MAI (Vinh)

Nạn xe lửa. — Hồi 9 giờ sáng hôm thứ sáu 11 Décembre, chuyến xe-lửa thứ nhất ở Nghệ ra đến km 253 cách ga Hoàng mai độ 3 km. thì đe phải một người con trai ngoài hai mươi tuổi về ý ngồi ngủ gật trên đường sắt, đầu rồi xương thịt tan tành mau mẹ liền-tang đầu một nơi mình một nẻo, đến tối. bánh-khách trên toa xi cũng đành rằng mình sẽn tác có người gặt ngang nước mắt quay đi, có người phúc-định bỏ tiền ra mua vàn cho chôn, nhưng sau hỏi ra thì người bị nạn đó là người làm sở xe lửa, phụ ga ở Thanh-hóa đi đẩy goòng «lorry» bẫu một ông chủ đi lấn heo hay cụp gì không biết, đi từ nửa đêm đến day tui ông chủ đó vác sang vao rang bắt người phu đó ở lại trông goòng, chẳng may phải tai nhọc, phần thì đói, ngồi dam có thì sợ rắn cắn hòm vỗ, mới tạm nghỉ nơi đường sắt, chẳng may nhọc quá ngủ quên đi, mà cái tuần lao-d ng 3 hôm chỉ một ngày khi đi phát chức lam mỗi c. o bánh xe lửa.

Nghe đâu ông bố người bị nạn đó nghe tin con chết thì lăn lộn kêu gào đợi được ông chủ ấy về bèn ra kêu van để ông nghĩ lại cho nhà gia cơ k ổ, xin một vài đồng để mua vàn cho con, kẻo bố có một con, đường cơ cực nỗi sao cho xiết. Nhưng đen quá, chẳng được tuy sớp đông nào mà lại bị một hồi quát mắng tai thâm hại. Đang thương thay!

QUẢNG BÌNH

Cái kết-quả sự trồng cây sorgho (so-bo). — Cây sorgho là một giống lúa ở nhân Pai, mà trong một tờ báo kia, Lãn-quan đã nói tới; nay xin kể qua cái kết-quả giống lúa ấy để công đồng lãm.

Xứ Quảng-bình này là một xứ tuy nhiều đất tạo-hóa, mà giống lúa ấy lại là một giống ưa cái tuổi-ngoi cao-tạo; nên từ khi có giống lúa ấy truyền bá ra ở xứ này, các xã-dân và những người khẩ-trung trồng rất nhiều.

Nay chính là cái thời-kỳ thu hoạch giống lúa ấy; tây rất tươi tốt rậm-rạp, bạt lúa lại chắc-chắn hoàng-mẫn, cái kết-quả cũng không kém gì giống ngô (bắp) của ta; đó chính là một thứ thực-vật đã làm cho sung-đủ sự sanh-kế của nhân dân ở bản-hạt vậy.

TOURANE

Ba mươi sáu chữ. — Mấy người Khách trú mấy tháng nay chẳng hay có cây quyền lực ở đâu mà đã tự do mở sòng hốt me, đánh bài ầm ầm-tung; đến nay, mấy thứ cờ bạc ấy như tưởng chưa đủ làm hại người, chưa đủ vét vơ cho đầy túi tham của họ, họ lại mở thêm một thứ cờ-bạc rất hại nữa là thứ đánh đồ chữ 36 hiệu.

Từ hôm rằm tháng mười ta, đi đến đâu cũng nghe người ta bàn tán những câu:

«Hoa khai cầm tú động nhân quyền»;

«Nguyệt ảnh ngưng mâu diễm lệ trang».

«Trạng nguyên sanh hùng thủy khả lí» vân vân.

Những bọm có lỏm bỏm giảm ba chữ, thuộc về hạng cháu chắt bảy tám mươi đời của cụ nghè Bùn, thì lăm nhăm đọc đến các danh hiệu như là «Bến quế, Chiêm-khôi, Phác-tốn, Tiết-đắc, Hán vân, Thanh-vân» mỗi ngày có đến mấy chục lần. Còn những hạng người chưa từng học qua Hán-tự bao nào, thì lại cũng cứ luôn mồm lúc nào cũng «Con chó, con dê, con gà, con lợn» vân vân.

Lại trong đám giảm ba người ngồi bàn tán thì thấy một đôi người có mảnh giấy viết chữ tàu của hiệu «Ấp-tường-Quang phát ra, trên mảnh giấy có đề rõ ràng ngày tháng và một câu đố do tay chủ Khách viết.

Chỗ phát về đố chữ ấy chẳ gở đâu xa, chỉ ở vào khoảng mấy nhà Khách trú kia tự chỗ tiệm cho lâu cũ đến tiệm cho lâu mới, ngó một ngày ra chợ hàng cá; ở đó chính là sở sở giữa phường phố, lại thấy các bác lính tuần lẳng vẳng ở đó luôn, mà sao chúng vẫn điềm nhiên tọa thị; ấy cũng là một việc lạ lắm, mong rằng quan trên xe thấu sự ẩn lậu ấy mà hạ lệnh nghiêm cấm cho dân được nhờ, kẻo nay mai bắt miễn người Nam mắc mưu họ, làm mệ một đồng lãn ba chục mà làm sập mất cả cơ-đồ, rồi bắt mẽn sanh ra trộm cướp, vì rằng cái tứ đố chữ này có sức quyến dỗ người rất mạnh hơn cả các thứ cờ bạc kia, là bắt cứ ở nhà nào cũng có t ể đánh được. Bọn bọ lại còn đề cách khôn khéo, có đặt đủ người thâu về khắp các nơi, nào Đại thu, nào Tiểu-thu, chỗ nào cũng có thể thu nhặt được; đề rồi trong vài tháng rưỡi, chắc rằng những đứa dẫy tớ, chủ sai đi chợ, cả mấy tiền công trốt vào đố chữ cả mà xách rỗ về không cho mà coi.

Than ôi! biết bao giờ cho người mình khỏi bị bọn ấy đánh lừa? Việc mở sòng bạc tự do như thế khẩn cho rông chúng phải bình-luận lắm điều chẳng hay.

B. S.

Nếu ai mắc phải bệnh tinh «Lậu và giang-mai» dù lâu hay mới, cũng hay cho mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không sợ vì đường sinh dục nên lập tức đùng thuốc của hiệu «D-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Bẹp cảo, vì hiệu ấy là một nhà chuyên trị bệu thuốc bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen và mình ta ở nhà nơi gởi tại.

Ở Hà-nội có gởi hiệu Kim-đức-giang-n. 43, phố hàng Bồ và ở Hué hiệu Phương nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán hộ.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc

Peptonate de fer MONTES

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90

Nhà Banque de l'Indochine ở Hanoi, ở phố Jean Dupuis. Chủ-nhật, thứ năm trong cũng có bán từ tam giờ sang.

Nếu các ngài thấy trong mình mệt nhọc, xanh sao, yếu đuối, ăn không ngon và hay sốt-rét thì các ngài nên dùng ngay chớ ngần ngại, thứ

Rượu bổ của ông Bác-sĩ

J. K. WATSON

Như thế thì các ngài đỡ phải tốn kém và lại chóng khỏi nữa

Giá bán: 2$25 một chai lít

1.20 chai nửa lít

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI

LỢI-THÁI

BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

108-110, Phố hàng Bạc, Hanoi

Qui khách muốn sắm đồ nam-trang nữ-trang, xin mời lại hiệu LỢI-THÁI, 108-110 đàn phố hàng Bạc, bản hiệu chuyên nghề đã lâu năm buôn bán thực thà nên được nhiều qui khách yêu xa chiếu-cố.

Thường thường nắn gửi hàng đi bán khắp các tỉnh trong ba kỳ và xứ Laos.

祥和裕

YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

48, Rue des Cantonnais, 48

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 256

Bán-hiệu có bán buôn các thứ vải nhiễu, hàng tơn nhiễu lãm, hàng thật tốt, giá thật rẻ

Có bán cả hàng to (Bán-sỉ) như the, nuyên, đoạn, lụa, hàng, quế, mền mền, vé hàng Saigon như Chợ lớn, mền mền.

Nay mới có đủ các mới hàng thêm, mược đem có nổi mền rộng khổ. Những hàng này bán buôn rẻng tầm, chỉ không bán lẻ có không có mẫu gửi đi mẫu tính, vì hàng con nguyên không thể cắt được.

Qui-khách ở phần nào đến bản-hiệu mà mua, cho ở ma thì gửi thư về, bản-hiệu sin gửi mairie remboursement.

2010 Cẩn-bạch

YU-WO-TSEONG

Đã các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tan đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào chế

CHASSAGNE

50, Rue Paul Bert, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xiroe do dầy, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$10

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

Cachou Lajaunie

là một thứ thuốc làm cho dễ tiêu, khỏi ho và khỏi ngứa cổ

Cần cho những người hút thuốc lá. Chỉ có thứ thuốc đó là hay hơn, còn các thứ khác là giả cả.

Giá mỗi hộp là 0$10

Có bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền,

HANOI

HỠI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ,

nào các ông đã dùng đủ các môn thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc hiệu POMMADE HOYER, dùng độ ngày lọ thì sẽ khỏi hẳn. Đã 2 lần được Bằng khen.

Ở Paris hội tại hiệu dầu gió ROYER, 8 Rue Vivienne, và nhà thuốc LAFFLY & LAGARDE.

PHẨM,

Thứ chè t't thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, it lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giả là cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tranh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp qua bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

Có ngại chớ nên quên rằng mua đong năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán người làm.

chai lớn giá: 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI

TAM-TÌNH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gu, số 16, Nam-định

Hiệu Tam tình có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư bản nhiệt, trị bệnh biết hoàn cấp bản cần, hoàn tán cao đan chế huyền cực tinh tế, chữa đủ các bệnh mới lâu đủ nguy đủ trọng, số nặng phác còn chữa cũng được hồi sinh khỏi tử, người gần có lấy phải giả, người nghèo cũng qua không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này: đàn ông mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, tảo tinh dương hư không đẻ, đàn bà kinh nguyệt không đều, huyết lị, huyết đau, huyết bế huyết tích, khi hư sinh bạch đái, hậu sản hoặc kinh thấy gia liên miên sinh ra trầm cường không đẻ ha co đẻ không nuôi, các chứng đau bụng đau tức kinh niên, ho lao, hen, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, nục nuyết, he huyết, lị huyết, băng huyết, phong thấp cả chương bất toại tê bại, phù thũng, giá mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Đau mắt có lòng rận hay sa lòng mi bản hiệu chỉ chữa nên giờ thì khỏi mà mắt không có sẹo, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con cam kinh đàm suyễn lẻ lị mỗi chai 5 hào.

Lậu và giang mai bản-hiệu chữa khỏi và giữ mọc không tiêu tiểu lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thứ 5 hào. Các ba lông thực tối mỗi lọng 1 hào. Thuốc bổ nhơn sâm nhung sống bổ hoàn giá trẻ trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc cai á phiện ngài nào ăn năng đã lâu uống khỏi không rất và đi làm được, hàng nhất 2 đồng 3 chai, hạng 1 đồng, chai con 5 hào, ông khách ở xa viết thư về kể bệnh bản hiệu gửi thuốc tới ngay gửi cách linh hóa giao ngân, ngài gửi mandat trước, xin để như sau này: M. THÂN-ĐẮC-SỸ dit NINH-Y-QUÁN à Nam định.

MỘT HỘP THIỆT THUỐC HƯƠN

VALDA

dùng trúng lý, ngâm phải lúc thì dù ngăn ngừa

Khỏi đau đốc giọng, Khỏi đau phổi và dù trừ các bịnh

NHỮNG LÀ

Sổ mũi, nghẹt mũi, phong hàng, ngoại cảm, hoặc đàm nhiệt nỗi xâm, vân, vân.

MÀ NHỨT LÁ PHẢI

ĐỔI CHO ĐƯỢC

THIỆT THUỐC HƯƠN

- VALDA -

bán dựng trong hộp mà thôi, trên nắp hộp nhớ phải có chữ hiệu

- VALDA -

mới thiệt phải

Mới có da vernis rất đẹp



Bản-hiệu còn nhiều các thứ da chevreau và boxcalf, nhiều mùi rất đẹp, rất tốt xin mời Quý-khách chiếu cố. Giá hạ hơn trước.

PHONG-TÀI

BOTTIER

43, Rue des Pipes, Hanoi

CÓ THẤY CON DẤU HÀY



KHẮC VÀO LƯỠI DAO



thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền

PACHOD Frères & Cie LYON



CÁO-BẠCH

Hiệu Lan-Phương chúng tôi chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, vẫn được qui-khách sẵn lòng tin cẩn. Nay bản-hiệu lại thay đổi kiểu dáng mới thực là thanh nhã, và lượt đường rất thêm. Vậy xin có lời kính cáo để qui-khách sẽ lòng chiếu cố. Cách đo đầu bằng cái lại giang mỏng cho đúng bổ vào thư gửi về cho hiệu, làm xong xin gửi ngay theo lối Tinh-hóa giao-ngân; tiền cước qui-khách sẽ chịu cho.

Khăn lượt tây 7 nếp giá . . . 4$00 | Khăn lượt ta hạng tốt. 2$50. 2$00
— nhiễu tây và satin. . . 3.50 | — vừa. 1.20. 0.60

Và có bán giầy trắng không cổ để caoutchouc giá 1$40 một đôi.

2110 LAN-PHƯƠNG N° 79, Hàng Bạo, Hanoi

Rượu mùi chính-hiệu Marie-Brizard

(LIQUEURS MARIE-BRIZARD)

Uống rượu mùi, phải trọn thứ chính-hiệu:

Anisette Marie Brizard
Cacao Chouao Marie Brizard
Curaçao orange ou blanc Triple sec
Cherry Brandy
Peach Brandy
Fine Pale Brandy
Rhum Charleston supérieur

TOÀN LÀ THỨ RƯỢU NGON VÀ BỔ

THẾT KHÁCH RẤT LỊCH-SỰ!

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu xá, Saïgon, Pnom-Penh.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giấy mới số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ELIXIR BISTOGÉNIQUE *Thuốc nước* . . . . Giá: 1$25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE *Thuốc hạt* . . . . Giá: 1.25

Đều là thuốc bổ để trị bệnh lao, bệnh giập và các bệnh đau phổi rất hay. Người lớn trẻ con đều dùng được cả.

DÉPURATIF BIBAL. *Thuốc tẩy huyết và tiêu độc (là thường gọi là thuốc lọc máu) trừ các bệnh đau xương đau mình, mạn mọc ở mặt, trứng cá, v. v. . . . .* Giá: 1$30

SIROP D'HÉMOBILOSINE SOLUBLE. *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống một thìa to . . . . . .* Giá: 1$25

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay

---